

masaru emoto

Thông Điệp Của Nước

Nhà xuất bản
TĐĐB Bách Khoa

TRUONG HAI BOOKS
Phong sự để cần cứu

Sách bán chạy do New York Times bình chọn,
Dịch ra 24 ngôn ngữ, bán trên 1 triệu bản trên toàn thế giới

Mục lục

1. Giới thiệu
2. Phần mở đầu
3. Chương một
4. Chương hai
5. Chương ba
6. Chương bốn
7. Chương năm
8. Lời kết

GIỚI THIỆU

Đã hơn 10 năm trôi qua kể từ khi tôi bắt đầu chụp ảnh những tinh thể nước đóng băng.

Nhiều năm trước đây, tôi tiến hành nghiên cứu đo lường dao động sóng trong nước, khi tôi bắt đầu tìm hiểu về những tinh thể, tôi khám phá ra rằng nước tự thể hiện mình theo muôn vàn cách khác nhau.

Tôi đã học được rằng những bức ảnh chụp các tinh thể mang đến cho chúng ta rất nhiều hiểu biết. Trái ngược với nước máy, nước tự nhiên hiển thị ra một chuỗi những tinh thể tuyệt đẹp – các tinh thể này còn tuyệt vời hơn khi nước tự nhiên được tiếp xúc với những bản nhạc hay. Cũng có những sự khác biệt kỳ thú được tạo ra trong những tinh thể khi nước thể hiện những từ khác nhau, ví dụ như “cám ơn” hay “đồ ngốc”. Những tinh thể chứa đựng nhiều bài học liên quan đến cách mà chúng ta nên – và PHẢI – sống cuộc đời mình.

Tháng Sáu năm 1999, tôi xuất bản một bộ sưu tập các bức ảnh trong một cuốn sách có tên Những thông điệp của nước tại một công ty xuất bản nhỏ có tên gọi Hado Kyoikusha. Mặc dù đây là cuốn sách tôi tự xuất bản và cũng không có dự định bán ở những hiệu sách lớn, nhưng kết quả của việc truyền miệng đã giúp nó trở thành một cuốn sách bán chạy.

Đây là việc hầu như chưa từng xảy ra trong ngành công nghiệp xuất bản. Tôi thấy thật mãn nguyện, nửa vì kinh ngạc trước điều xảy ra ngay trước mắt, nửa bởi sự cảm kích của tôi với những người đã dành thời gian để chia sẻ với người khác về cuốn sách.

Để cuốn sách của tôi đến được với nhiều người hơn, tôi đã cho dịch tất cả những chú thích sang tiếng Anh. Điều này đã mang lại nhiều thành công hơn nữa và tôi bắt đầu nhận được lời mời đến giảng dạy tại Thụy Sĩ và nhiều nước khác trên khắp thế giới.

Việc xuất bản những bức ảnh tinh thể này cùng rất nhiều thông điệp của chúng với thế giới đã không thể diễn ra tại một thời điểm thích hợp hơn trong lịch sử, và có lẽ nó là một dấu hiệu của thời đại mà tại đó rất nhiều người tiếp nhận được những thông điệp này. Tôi tạ ơn Chúa vì đã cho tôi cơ hội làm việc trong điều kiện này.

Tôi hiểu rằng nhiều người gặp khó khăn với từ hay khái niệm Chúa Trời. Trọng tâm của cuốn sách này là nước. Và khi càng hiểu thêm về nước, bạn càng thấy khó phủ nhận sự tồn tại của một đấng toàn năng. Tôi mong bạn sẽ suy nghĩ về những cảm xúc của chủ đề này khi bạn nhìn qua những bức ảnh tinh thể có trong cuốn sách.

Khi lần đầu tiên tôi được mời viết cuốn sách này cho nhà xuất bản Sunmark ở Nhật Bản, ngay lập tức tôi nhận thấy có nhiều điều kỳ diệu bên trong mình mà tôi muốn viết ra, và khi tôi nói điều này với Nobutaka Ueki – Giám đốc Nhà xuất bản Sunmark, ông đã bảo rằng đó cũng là điều ông muốn tôi tập trung vào. Thậm chí, ông còn gửi một nhân viên cấp dưới – Ryuya Saitou – đến nghe những bài giảng của tôi tại Thụy Sĩ.

Hiện tại, cuốn sách đã hoàn thành, tôi thấy rất hài lòng. Cuốn sách đã mang lại cho tôi một “sân khấu” để từ đó có thể nói chuyện với bạn về những lý thuyết của “sự rung động” mà tôi đã nghiên cứu hơn một thập kỷ, cũng như về những trải nghiệm của riêng tôi, những nghiên cứu của tôi dựa trên việc quan sát hành vi của con người và những suy nghĩ của tôi liên quan đến vũ trụ.

Nhân cơ hội này, cho phép tôi bày tỏ lòng biết ơn đến Masashi Tanigawa – Giám đốc của Kokoro Inc.; Naoki I. Ichiki, Tổng biên tập của Sunmark, Tatsuya Saito và những người đã phỏng vấn tôi về cuốn sách này.

Tôi cũng bày tỏ sự cảm kích đến Tetsuya Taguchi – cựu Giám đốc của Nichirei Ice Inc., người đã cung cấp rất nhiều nước để tôi có thể tạo ra các tinh thể giới thiệu trong cuốn sách.

Cho phép tôi gửi lời cảm ơn đến Nhà xuất bản Beyond Words đã xuất bản bản tiếng Anh của cuốn sách, nhờ đó mà nhiều người trên khắp thế giới có thể đọc về mối quan hệ của chúng ta với nước.

Tôi không thể quên bày tỏ lòng biết ơn đến tất cả những độc giả của cuốn sách này. Và cuối cùng, tôi phải nói lời cảm ơn và bày tỏ sự kính trọng của tôi với nước trong vũ trụ.

PHẦN MỞ ĐẦU

Khi bạn bắt đầu đọc cuốn sách này, tôi muốn đề nghị bạn tự đánh giá về cuộc đời của mình. Cụ thể hơn, tôi muốn bạn tự hỏi bản thân rằng bạn có phải là người hạnh phúc không.

Tất nhiên, định nghĩa của bạn về hạnh phúc phụ thuộc vào việc bạn là ai – nhưng liệu bạn có cảm giác bình an trong trái tim, cảm giác yên tâm về tương lai và một cảm giác mong đợi mỗi sớm mai thức dậy? Nếu chúng ta có thể gọi đó là hạnh phúc, bạn có thể trả lời ngay lúc này rằng bạn là người hạnh phúc hay không?

Tôi nghĩ, tôi có thể tự tin nói rằng không nhiều người có thể đồng ý trả lời là CÓ. Hầu hết mọi người đều không thể nói rằng cuộc đời của họ là tất cả những gì họ kỳ vọng về nó. Điều gì đã gây ra cho chúng ta quá nhiều tổn thương? Điều gì đang diễn ra trên thế giới đã ngăn cản rất nhiều người đến được một điều đơn giản là sống hạnh phúc?

Đối với tôi, dường như chúng ta đang sống trong thời đại của sự hỗn loạn. Thời đại hỗn loạn, biểu thị tình trạng không có trật tự đã tồn tại trước khi vũ trụ được tạo thành.

Với cuộc đời của chính mình, chúng ta tự nhận thấy rằng mình kiệt sức và mệt mỏi. Báo chí và truyền hình cung cấp thông tin cho chúng ta một cách dồn dập và tại nơi làm việc, chúng ta đối mặt với nhiều vấn đề và sự bất hòa. Nguồn cơn của những vấn đề đó dường như rất nhiều và có ở khắp mọi nơi.

Đây gần như là một thực tế của cuộc sống không phụ thuộc vào việc chúng ta ở đâu trên thế giới này. Hành tinh bé nhỏ của chúng ta bị bao phủ bởi xung đột kinh tế, sự bất hòa trong nước, thành kiến dân tộc, suy thoái môi trường, chiến tranh tôn giáo và tất cả mọi vấn đề mà chúng ta có thể tưởng tượng ra. Và tất cả tin xấu về những người đau khổ, những người cam chịu sự đau khổ, những người giàu lên, những người nghèo đi, những người bị áp bức và những kẻ áp bức đến với chúng ta chỉ trong vài giây từ mọi nơi trên trái đất.

Chúng ta có thể chất vấn ai, phải chịu trách nhiệm về tất cả những đau khổ này? Hơn bao giờ hết, thế giới ngày càng trở nên chia rẽ, xa lạ và phức tạp. Chúng ta ngập chìm trong sự hỗn loạn, và những vấn đề của thế giới dường như ngày càng sâu sắc thêm.

Một điểm chung của tất cả mọi người là chúng ta đang tìm kiếm một lối thoát. Tất cả mọi người đều đang tìm kiếm một câu trả lời – câu trả lời đủ đơn giản và hiệu quả mà trước đây dường như nó đã lần tránh chúng ta.

Vậy cái gì là nguyên nhân của tất cả những hỗn loạn này? Dù nguyên nhân có là gì, nó cũng đang đẩy thế giới rời xa sự hài hòa để hướng tới sự bất hòa.

Có lẽ đây là một hiện tượng không thể tránh khỏi. Dù tất cả chúng ta đều cùng một giống loài, nhưng nếu chúng ta sống ở những nơi khác nhau và với những màu da khác nhau, cách chúng ta tư duy cũng có những giới hạn khác nhau.

Và vấn đề càng tồi tệ thêm khi hầu hết mọi người rất khó chấp nhận những điều khác biệt với những gì xảy ra xung quanh họ.

Kết quả là một quá trình rắc rối và đau khổ không có hồi kết. Dường như mọi giải pháp được đề xuất đều trở thành quá ngắn hạn nếu con người vẫn tiếp tục như vậy.

Và giờ đây chúng ta sẽ quay trở lại điểm xuất phát. Liệu có tồn tại một giải pháp duy nhất có thể áp dụng cho nhân loại trên toàn trái đất, giải pháp mà tất cả mọi người đều bị thuyết phục và giải pháp ấy đủ đơn giản để tất cả mọi người có thể hiểu nó?

Trên thực tế, tôi đã tìm ra câu trả lời, đơn giản là: Trung bình 70% cơ thể con người là nước.

Khi còn là bào thai, chúng ta bắt đầu cuộc sống với 99% cơ thể là nước. Khi được sinh ra, chúng ta có 90% cơ thể là nước và theo thời gian, trưởng thành, tỷ trọng nước trong cơ thể giảm xuống 70%. Khi lớn tuổi và qua đời, có lẽ nước chiếm khoảng 50% tỷ trọng cơ thể. Nói cách khác, trong suốt cuộc sống của mình, chúng ta hầu như tồn tại là nước.

Từ góc độ vật lý, con người là nước. Khi tôi nhận ra và bắt đầu quan sát thế giới dưới góc độ này, tôi đã nhìn nhận mọi thứ theo một cách hoàn toàn mới.

Trước tiên, tôi nhận ra rằng tất cả các dân tộc đều có mối ràng buộc với nước. Vì vậy, những điều tôi sắp nói có thể áp dụng cho tất cả mọi người trên toàn thế giới.

Tôi tin rằng tôi cũng bắt đầu nhận ra cách mà mọi người nên sống cuộc đời của mình. Vậy làm sao để mọi người có thể sống một cuộc đời khỏe mạnh và hạnh phúc? Câu trả lời ở đây là hãy lọc sạch phần nước chiếm 70% cơ thể của bạn.

Nước trong dòng sông vẫn còn tinh khiết vì nó luôn chuyển động. Khi bị chặn lại, nước sẽ chết. Vì vậy, nước phải được lưu thông thường xuyên. Nước – hay máu – trong cơ thể người bệnh thường trì trệ. Khi máu ngừng chảy, cơ thể bắt đầu suy sụp và nếu máu không lưu thông lên não, nó có thể đe dọa đến tính mạng người bệnh.

Nhưng tại sao máu trở nên trì trệ? Chúng ta có thể thấy tình trạng này thông qua sự trì trệ của cảm xúc. Các nhà nghiên cứu hiện đại đã chỉ ra mối quan hệ trực tiếp giữa trạng thái tâm lý và tình trạng của cơ thể. Khi có một cuộc sống đầy đủ và thú vị, bạn cảm thấy khỏe mạnh hơn và khi cuộc sống của bạn tràn ngập những nỗi buồn và tranh đấu, cơ thể của bạn sẽ thể hiện điều đó.

Vì vậy, khi những xúc cảm tràn đầy cơ thể, bạn sẽ cảm nhận được niềm vui sướng và thấy cơ thể mình tràn trề sức sống.

Di chuyển, thay đổi, chảy là tất thảy những động năng của cuộc sống.

Nếu suy xét về việc trước khi trở thành con người, chúng ta tồn tại như nước, chúng ta sẽ tiến gần hơn tới đáp án của câu hỏi cơ bản: Con người là gì. Nếu hiểu rõ ràng hơn về nước, chúng ta sẽ hiểu nhiều hơn về cơ thể con người, thậm chí sẽ giải mã được điều bí ẩn: “Tại sao chúng ta sinh ra và tồn tại như vậy?”

Vậy thì nước là gì? Câu trả lời đầu tiên của bạn có thể là: Đó là một động lực của cuộc sống. Nếu mất đi 50% nước trong cơ thể, chúng ta không thể duy trì được cuộc sống. Nước – có trong máu và dịch cơ thể – là phương tiện để chất dinh dưỡng lưu thông. Chu trình này của nước giúp chúng ta có khả năng sống

một cuộc sống tích cực. Nước có vai trò là người vận chuyển năng lượng trên toàn cơ thể.

Vận chuyển năng lượng cũng tương tự như chiếc xe tải vận chuyển hàng hóa di chuyển khắp cơ thể. Nếu cơ thể bị tắc hoặc bẩn, hàng hóa vận chuyển trên xe tải cũng bị bẩn, vì vậy điều quan trọng là phải giữ nước luôn sạch sẽ.

Khác hơn hẳn trong quá khứ, hiện nay cộng đồng y tế đã bắt đầu nhận thấy nước là phương tiện vận chuyển năng lượng, thậm chí nó còn được sử dụng trong việc điều trị bệnh. Liệu pháp vi lượng đồng căn là một trong những lĩnh vực mà giá trị của nước được công nhận.

Liệu pháp vi lượng đồng căn khởi nguồn tại Đức vào nửa đầu thế kỷ XIX với định luật của bác sĩ Samuel Hahnemann (1791-1843), nhưng nguồn gốc của nó lại xuất phát từ cha đẻ của nền y học Hippocrates (460-370 trước công nguyên), người đã đưa ra rất nhiều liệu pháp tương tự như liệu pháp vi lượng đồng căn. Chỉ bằng một câu nói, cha đẻ của nền y học đã dạy chúng ta: “Lấy độc trị độc”.

Ví dụ, với một người đang bị nhiễm độc chì, các triệu chứng có thể được giảm bớt bằng cách uống nước với một lượng cực nhỏ chì trong đó – một lượng nằm trong khoảng 1/10400 đến 1/1012 (một nghìn tỷ).

Ở tỷ lệ này, trên thực tế, hầu như chất độc không còn ở trong nước, nhưng các đặc tính của nó vẫn còn và điều này tạo ra phương thuốc để điều trị nhiễm độc chì.

Liệu pháp vi lượng đồng căn cho rằng càng pha loãng thì càng hiệu quả. Kết luận hợp lý chính là mức độ đậm đặc của chất độc trong cơ thể càng cao, thì tỷ lệ pha loãng càng phải cao hơn.

Một cách khác để thể hiện ý tưởng này là thay vì tác động đến vấn đề đang được sử dụng để thoát khỏi các triệu chứng, thông tin đã sao chép trong nước được sử dụng để loại bỏ những thông tin về triệu chứng của độc tố.

Vì vậy nước có khả năng sao chép và ghi nhớ thông tin. Chúng ta cũng có thể nói rằng nước trong đại dương có ký ức về các vật thể sống trong đại dương. Sông băng của trái đất có thể chứa hàng triệu năm lịch sử của cả hành tinh.

Nước lưu chuyển vòng quanh, chảy qua cơ thể chúng ta và tràn qua những phần còn lại của thế giới. Nếu có khả năng đọc được những thông tin chứa trong ký ức của nước, chúng ta có thể đọc được một câu chuyện có tính sử thi.

Hiểu về nước là hiểu về vũ trụ, những tuyệt tác của tự nhiên và hiểu về chính cuộc sống của chúng ta.

Tôi đã nghiên cứu về nước trong nhiều năm. Nhận biết về khả năng sao chép thông tin của nước đã thay đổi cuộc đời tôi. Sau khi khám phá ra điều này tại Mỹ, tôi đã mang chúng quay lại Nhật, sử dụng chức năng sao chép thông tin của nước để giúp mọi người phục hồi sức khỏe.

Tại thời điểm đó, các bác sĩ thậm chí còn không thêm cân nhắc về khả năng chữa bệnh của nước. Tôi đã và đang hoàn toàn tin rằng nước có khả năng ghi nhớ và vận chuyển thông tin, nhưng cộng đồng y tế đã thẳng thừng phủ nhận niềm tin này.

Vào năm 1988, nhà khoa học người Pháp Jacques Benveniste tiến hành thử nghiệm để kiểm chứng những nguyên tắc cơ bản của liệu pháp vi lượng đồng căn. Ông pha loãng thuốc trong nước đến độ không thể phát hiện được chúng bằng những thiết bị lâm sàng, sau đó ông phát hiện ra rằng dung dịch này có tác dụng tương tự với bệnh nhân như thuốc không pha loãng.

Một năm sau khi ông gửi kết quả này cho tạp chí Nature của Anh, họ xuất bản chúng cùng lời nhận xét rằng các kết quả thí nghiệm là không chắc chắn và chưa có bằng chứng vật lý. Giả thuyết vẫn bị chôn vùi và quên lãng kể từ đó.

Bất cứ khi nào việc có người quay lại với những nghiên cứu và thí nghiệm này đến tai cộng đồng khoa học, ở một mức độ nào đó, đều nhận được sự phản đối mang tính đồng thuận của cả cộng đồng. Từ lâu tôi đã tự hỏi nếu có thể tìm ra bằng chứng cụ thể về khả năng ghi nhớ thông tin của nước – có cách nào để quan sát điều này bằng mắt thường hay không?

Khi mở rộng trái tim cho mọi khả năng, bạn bắt đầu nhận thấy những việc nhỏ có thể dẫn đến những khám phá vĩ đại. Và một ngày nọ, tôi tình cờ mở một cuốn sách và đọc được dòng chữ: “Không có hai bông tuyết nào hoàn toàn giống nhau.”

Tất nhiên, tôi đã được học điều này tại trường phổ thông. Hình dạng của tất cả các bông tuyết đã rơi trên trái đất hàng triệu năm là hoàn toàn khác nhau. Tuy nhiên, khi tôi đọc lại câu này, dường như nó có một ý nghĩa hoàn toàn khác vì trái tim tôi đã rộng mở để tiếp nhận thông điệp đó. Sau đó tôi đã nghĩ, nếu tôi đóng băng nước và nhìn vào các tinh thể, mỗi tinh thể sẽ thực sự là một cá thể độc nhất. Và thời điểm đó đã đánh dấu bước đầu tiên của tôi trong cuộc thám hiểm vùng đất mới chưa ai từng đặt

chân đến. Kế hoạch của tôi là đóng băng các tinh thể và chụp ảnh những tinh thể đó.

Tôi không muốn chỉ dừng lại ở cấp độ ý tưởng. Ngay lập tức, tôi yêu cầu một nhà nghiên cứu trẻ trong công ty của tôi bắt đầu các thử nghiệm, nhưng đây là một lĩnh vực chưa ai biết đến. Không có gì đảm bảo rằng những nỗ lực của chúng tôi sẽ được đền bù thỏa đáng. Lạ lùng thay, tôi chưa bao giờ lo lắng về điều đó. Tôi biết chắc rằng giả thuyết của tôi là chính xác và những thí nghiệm sẽ diễn ra tốt đẹp – tôi chỉ tin vào điều đó. Bình thường tôi là một người thiếu kiên trì nhưng lần này tôi sẽ không bỏ cuộc.

Bước đầu tiên, tôi thuê một kính hiển vi cực kì chính xác, soi vào nước đá trong tủ lạnh. Tuy nhiên, khi chụp ảnh ở nhiệt độ thường thì băng tan rất nhanh. Điều đó khiến chúng tôi mất khá nhiều thời gian trước khi có thể chụp được những bức hình tinh thể.

Cuối mỗi ngày làm việc, tôi đi ăn tối cùng nhà nghiên cứu trẻ tuổi và đồng viên anh ta. Tôi nói với anh ta rằng tôi chỉ mong muốn anh sẽ làm tốt nhất trong khả năng của mình.

Cuối cùng sau hai tháng thí nghiệm, chúng tôi đã chụp thành công một bức ảnh. Nước đã cho chúng tôi một bức ảnh tinh thể hình lục giác tuyệt đẹp. Tôi đã vô cùng hứng khởi khi nhà nghiên cứu thông báo cho tôi tin này.

Tôi tiến được một bước dài – trong chiếc tủ đá được duy trì nhiệt độ ở mức -5°C (23°F) để thí nghiệm, nhưng tất cả bắt đầu với bức ảnh đầu tiên này.

Sau khi xem xét các phương pháp chúng tôi đã tiến hành và những điều tôi biết, việc có thể chụp thành công bức ảnh đầu tiên quả là điều kỳ diệu.

Mọi việc chỉ khả thi khi bạn nghĩ rằng nó khả thi. Chúng tôi đã thực hiện nó bằng sức mạnh ý chí. Điều mà chúng ta tưởng tượng trong tâm trí sẽ trở thành thế giới của chúng ta. Đây là một trong những điều tôi học được từ nước.

Những bức ảnh tinh thể tôi bắt đầu ghi nhận chúng tỏ một cách hùng hồn rằng chúng có khả năng thể hiện thế giới. Tôi đã nhận thấy trong nó một triết lý sâu sắc. Những tinh thể chỉ xuất hiện trong vòng 20-30 giây khi nhiệt độ tăng và băng bắt đầu tan chảy. Những chân lý của vũ trụ hình thành và dần trở nên hữu hình dù chỉ trong khoảnh khắc. Chiếc cửa sổ thời gian nhỏ xíu này đã cho chúng ta nhìn lướt vào một thế giới đầy kỳ diệu.

Để tôi giải thích tôi đã ghi lại được hình ảnh các tinh thể như thế nào.

Tôi cho 50 loại nước vào 50 cái đĩa Petri[1] khác nhau (những năm đầu tiên tôi thường dùng 100). Sau đó tôi làm đông những chiếc đĩa ở nhiệt độ -20°C (4°F) trong vòng 3 giờ ở trong tủ đá. Kết quả là sức căng bề mặt hình thành các giọt băng trong các đĩa Petri với đường kính khoảng 1mm. Các tinh thể xuất hiện khi bạn chiếu sáng đỉnh nhọn của giọt băng.

Tất nhiên, kết quả là không bao giờ có 50 tinh thể giống nhau và thi thoảng không có tinh thể nào được tạo thành. Khi đồ thị hóa sự hình thành tinh thể, chúng tôi nhận ra rằng những nguồn nước khác nhau tạo nên các tinh thể khác nhau. Một vài tinh thể

tương tự nhau, một số bị biến dạng và với một số loại nước, không có tinh thể nào được tạo ra.

Trước tiên tôi nhìn vào những tinh thể của nước máy từ những địa điểm khác nhau. Nước của Tokyo thực sự là một thảm họa. Nước máy chứa một lượng clohidrit để khử trùng đã phá hủy hoàn toàn những cấu trúc được tìm thấy trong nước tự nhiên.

Tuy nhiên, với nước tự nhiên, dù nó đến từ đâu – nước suối tự nhiên, nước ở sông ngầm, nước sông băng và thượng nguồn của dòng sông – đều tạo thành các tinh thể hoàn chỉnh.

Những nỗ lực của tôi trong việc chụp ảnh các tinh thể nước đá và tiến hành nghiên cứu đã bắt đầu tiến triển. Một ngày kia, nhà nghiên cứu – người đã bị cuốn vào dự án như tôi – đã nói vài điều hoàn toàn vượt ra ngoài phạm vi nghiên cứu: “Hãy xem điều gì xảy ra khi chúng ta cho nước tiếp xúc với âm nhạc”.

Tôi biết rằng những rung động của âm nhạc có tác động tới nước. Bản thân tôi cũng vô cùng yêu thích âm nhạc và khi còn bé, tôi từng mơ ước sẽ trở thành một nhạc sĩ chuyên nghiệp, vì thế tôi đã ủng hộ thử nghiệm có vẻ ngớ ngẩn này.

Lúc đầu chúng tôi chẳng có ý tưởng gì về thể loại âm nhạc mình sẽ sử dụng và chúng tôi có thể tiến hành các thí nghiệm trong những điều kiện nào. Nhưng sau nhiều lần thử và sai đáng kể, chúng tôi đi đến kết luận rằng phương án tốt nhất và có lẽ đơn giản nhất là đặt một chai nước trên bàn giữa hai cái loa và vặn âm lượng loa ở mức bình thường người ta hay nghe nhạc. Chúng tôi cũng sử dụng chính loại nước mà mình từng dùng trong các thí nghiệm trước đây.

Đầu tiên chúng tôi thử dùng nước cất từ một nhà thuốc.

Kết quả đã làm chúng tôi kinh ngạc. Bản giao hưởng Đồng quê của Beethoven, với sắc thái rõ ràng và tươi sáng, cho ra những tinh thể có cấu trúc tuyệt đẹp. Bản giao hưởng số 40 của Mozart – một lời nguyện cầu thanh nhã cho cái đẹp, đã tạo thành những tinh thể tinh tế và thanh lịch. Và những tinh thể được tạo thành từ sự tiếp xúc với khúc Etude giọng Mi trưởng Op.10-No.3 của Chopin làm chúng tôi ngạc nhiên bởi những chi tiết đáng yêu của chúng.

Tất cả những tinh thể chúng tôi thu được khi cho nước tiếp xúc với những bản nhạc cổ điển đều có cấu trúc và những đặc tính riêng biệt. Ngược lại, những tinh thể thu được khi cho nước tiếp xúc với những âm thanh mãnh liệt, chất chứa đều thiếu cấu trúc và phân mảnh.

Nhưng chúng tôi không dừng các thử nghiệm tại đó. Tiếp đó, chúng tôi đã nghĩ về việc điều gì sẽ xảy ra nếu chúng tôi viết những từ như “Cảm ơn” hay “Ngớ ngẩn” lên những mảnh giấy và bọc giấy xung quanh chai nước để những từ này tiếp xúc với nước. Có lẽ để nước đọc văn bản, hiểu nghĩa của chúng và thay đổi hình thức của mình cho phù hợp là một điều rất thiếu hợp lý. Nhưng từ những thí nghiệm với âm nhạc, tôi biết rằng những điều kỳ lạ có thể xảy ra. Chúng tôi cảm thấy như thể mình đang đi trên một hành trình thám hiểm trong khu rừng rậm chưa từng xuất hiện trên bản đồ.

Kết quả của những thí nghiệm đã không làm chúng tôi thất vọng.

Nước tiếp xúc với từ “Cảm ơn” hình thành các tinh thể lục giác tuyệt đẹp, nhưng nước tiếp xúc với từ “Ngớ ngẩn” cho ra tinh

thể giống như khi nước tiếp xúc với âm nhạc chất chứa, không cấu trúc và phân mảnh.

Tiếp tục thử nghiệm cho thấy khi nước tiếp xúc với những biểu hiện tích cực như “Hãy làm đi!” sẽ tạo thành những tinh thể có cấu trúc và hấp dẫn, nhưng khi nước tiếp xúc với những biểu hiện tiêu cực như “Làm đi” thì hầu như không hình thành bất kỳ tinh thể nào cả.

Bài học chúng ta có thể rút ra từ những thí nghiệm này chính là sức mạnh của ngôn từ. Những rung động của những ngôn từ tích cực có tác động tốt với thế giới quanh ta, trong khi những rung động của những ngôn từ tiêu cực có sức mạnh phá hủy chúng.

Tìm hiểu về nước là một cách thăm dò để khám phá quy luật vận hành của vũ trụ và những tinh thể của nước giống như một cánh cổng để tiến vào một chiều khác của không gian. Khi tiếp tục những thí nghiệm chụp ảnh tinh thể, chúng tôi nhận thấy mình bắt đầu leo lên nấc thang hướng tới những hiểu biết về các chân lý sâu xa của vũ trụ.

Tôi đặc biệt nhớ một bức ảnh. Đó là tinh thể tinh tế và đẹp nhất tôi từng được nhìn thấy được tạo thành khi cho nước tiếp xúc với “Tình yêu và Lòng biết ơn”. Như thể nước đã vui mừng và chúc tụng bằng một bông hoa đang nở rộ. Nó đẹp đến nỗi tôi có thể nói rằng nó đã thực sự thay đổi cuộc đời tôi tại chính thời điểm đó.

Nước đã dạy tôi về những món ăn của tâm hồn con người và tác động mà “Tình yêu và Lòng biết ơn” tạo ra trên thế giới.

Tại Nhật Bản, người ta nói rằng những từ ngữ của tâm hồn cư trú trong một linh hồn có tên gọi Kotodama, hay linh hồn của từ

ngữ và hành động phát âm những từ ngữ sẽ có sức mạnh thay đổi thế giới. Tất cả chúng ta đều biết từ ngữ có ảnh hưởng rất lớn đến cách suy nghĩ, cảm nhận của chúng ta và những điều này thường diễn ra trôi chảy hơn khi dùng những từ tích cực. Tuy vậy, đến tận bây giờ, chúng ta chưa bao giờ thấy được hiệu quả của những từ tích cực một cách lý tính.

Từ ngữ là một dạng biểu hiện của tâm hồn. Tâm hồn chúng ta có thể có ảnh hưởng lớn đến nước cấu thành hơn 70% cơ thể và ảnh hưởng này sẽ có tác động không nhỏ đến cơ thể của chúng ta. Những người có sức khỏe tốt thường có trạng thái tinh thần tốt. Quả thực, một tinh thần khỏe mạnh cư trú thoải mái nhất trong một cơ thể khỏe mạnh.

Ngoài việc giúp đỡ mọi người duy trì sức khỏe, trong nhiều năm, tôi còn chăm sóc những người bệnh. Và càng chứng kiến nhiều người đau đớn, tôi càng tin rằng, ở mức độ tổng quan, bệnh tật không chỉ là vấn đề của từng cá nhân mà nó là kết quả của sự biến đổi của toàn xã hội.

Trừ khi có điều gì đó cải thiện thế giới méo mó mà chúng ta đang sống, và trừ khi chúng ta có thể chữa lành những tâm hồn bị tổn thương, số lượng những người bị bệnh sẽ không giảm.

Vậy những dị tật của thế giới là gì? Đó là những dị tật của tâm hồn và những dị tật này ảnh hưởng đến toàn vũ trụ. Như một giọt nước nhỏ vào trong ao sẽ tạo thành những gợn sóng lan ra vô tận, chỉ một tâm hồn không tốt cũng đủ lan tràn khắp thế giới, dẫn đến sự biến dạng toàn cầu.

Nhưng mọi chuyện không phải hoàn toàn vô vọng. Chúng ta đã có được sự cứu rỗi tuyệt vời có tên gọi “Tình yêu và Lòng biết ơn”.

Trái đất đang kiếm tìm. Nó muốn trở nên xinh đẹp. Nó muốn trở nên đẹp nhất có thể. Trước đây tôi đã nói rằng có thể quan niệm con người là nước. Tôi khá chắc rằng nước trong cơ thể con người khi được nhìn qua các bức ảnh tinh thể sẽ trải qua một vài thay đổi về hình dạng.

Và tôi đã tìm thấy tinh thể đẹp hơn tất cả – tinh thể được tạo thành bởi “Tình yêu và Lòng biết ơn”. Điều này được cho là nền tảng của tất cả các tôn giáo trên thế giới và nếu điều đó là thật, thì luật pháp sẽ không còn cần thiết nữa. Bạn thực sự đã biết được đáp án. “Tình yêu và Lòng biết ơn” là các từ sẽ cung cấp chỉ dẫn cho toàn thế giới.

Nước chỉ dẫn cho chúng ta một con đường rất rõ ràng để sống tốt hơn. Câu chuyện của nước đến từ từng tế bào riêng lẻ cấu thành nên toàn bộ vũ trụ. Tôi hy vọng rằng bạn sẽ cảm nhận được sự mong đợi và phấn khích giống như tôi đã cảm thấy khi khám phá ra diễn tiến của câu chuyện kịch tính.

CHƯƠNG MỘT

Vật chất gì tạo thành vũ trụ?

Thực tế, chúng tôi thấy rằng về cơ bản thì nước chính là chìa khóa để mở ra những bí ẩn của vũ trụ. Nếu xem xét lại thế giới quanh mình dựa trên quan điểm mới này, bạn sẽ thấy những điều mình chưa từng thấy trước đây.

Rất nhiều sự kiện diễn ra trong suốt cuộc đời con người được phản chiếu trong nước. Từng cá nhân và xã hội cùng hợp thành một đại dương vĩ đại; bằng việc nhỏ những giọt cá nhân của mình vào đại dương khổng lồ này, chúng ta đã góp phần hình thành nên xã hội.

Với mong muốn có nhiều người có thể tiếp nhận thông điệp mà nước đã gửi đến chúng ta hơn, tôi quyết định xuất bản các tấm ảnh tinh thể nước đóng băng. Hành động này chỉ là một giọt nhỏ, nhưng nó đã tạo ra một gợn sóng nhỏ, từ đó hình thành nên một làn sóng ngày càng lan rộng, có tác động lớn đến cuộc đời tôi cũng như cuộc đời của rất nhiều người khác.

Vào năm 1999, lần đầu tiên tôi xuất bản những bức ảnh, sau sáu năm kể từ khi tôi bắt đầu công việc mạo hiểm đầy bất thường này. Trong sáu năm đầu tiên, một đồng ảnh chồng chất được tích lũy và chỉ nằm yên trong văn phòng của tôi.

Để chuẩn bị xuất bản các bức ảnh, tôi cố gắng sắp xếp chúng theo một vài cách và khi tiến hành việc này, tôi bắt đầu nhận thấy có một câu chuyện hiện ra ngay trước mắt mình. Tôi bắt đầu nhận ra từng câu chuyện vĩ đại và kỳ diệu mà mỗi tinh thể đã cố gắng kể cho mình.

Ngay sau khi hiểu được ý nghĩa đặc biệt của việc xuất bản những bức ảnh, tôi đã nói chuyện với các nhà xuất bản về ý tưởng này, nhưng dường như chẳng có ai quan tâm. Sự từ chối

không thể thay đổi quyết tâm của tôi và tôi đã quyết định tự mình xuất bản chúng. Nhưng ngay sau đó tôi nhận ra dù mình có khả năng in những bức ảnh và đóng thành quyển, hệ thống phân phối hạn chế ở Nhật Bản không cho phép tôi bày bán quyển sách này ở các hiệu sách.

Đây là một trở ngại rất lớn, nhưng tôi quyết định chẳng việc gì phải lo lắng cả. Khi những cuốn sách hoàn thiện ra đời, tôi đóng gói sách gửi cho khoảng vài trăm người bạn, người quen đã đặt trước bản in. Không lâu sau, khi những cuốn sách đầu tiên được gửi đi, một điều kỳ lạ bắt đầu xảy ra. Chúng tôi bắt đầu nhận được những đơn đặt hàng mới từ chính những người đã đặt sách đợt đầu. Họ kể cho những người bạn, người quen của mình về cuốn sách và những người này lại kể cho những người khác nghe. Vài người mua 5 hay thậm chí là 10 cuốn sách và phân phát chúng cho bạn bè mình. Quả thực nó giống như giọt nước rơi vào hồ đã thành các gợn sóng lan nhanh.

Tôi lại trông đợi nhiều hơn thế, tôi muốn mọi người trên toàn thế giới biết về những điều được đề cập trong cuốn sách ảnh này, vì thế tôi đã nhờ một công ty dịch thuật chuyên ngữ những lời chú thích sang tiếng Anh. Hạnh phúc thay, mọi người khắp thế giới đã nhìn thấy cuốn sách: Shizuko Ouweland, một phụ nữ sau này làm việc với tư cách là thông dịch viên của tôi – đã gửi quyển sách cho những người bạn ở châu Âu và châu Mỹ, kết quả là có nhiều lời mời tham quan và giảng dạy từ những người đã xem các bức ảnh của tôi. Trong những năm qua, tôi đã may mắn có cơ hội đến thăm Thụy Sĩ, Đức, Úc và Hà Lan, Ý, vương quốc Anh, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, Canada, và nhiều các quốc gia khác để giới thiệu về các tinh thể nước cho mọi người trên thế giới.

Tất cả mọi thứ dường như đã xảy ra vào đúng thời điểm.

Mọi người đang tìm kiếm cách để hiểu thêm về thế giới đầy biến động bao quanh chúng ta. Tập sách ảnh đã trở thành một giọt nước nhỏ bé nhưng có ý nghĩa tạo thành một gợn sóng, từ đó lan tỏa ra khắp thế giới.

Ở đây, tôi muốn giới thiệu dù chỉ là một phần nhỏ những bức ảnh mà tôi đã chụp. Một vài bức ảnh đã giới thiệu trong Những thông điệp của nước, và một vài bức nằm trong bộ sưu tập thứ hai với tên gọi Những thông điệp của nước II và những bức ảnh khác đặc biệt được chụp cho cuốn sách này. Tự bạn sẽ thấy được một cách rõ ràng ảnh hưởng của ngôn từ, hình ảnh và âm nhạc tới nước.

Những bức ảnh này đã được những người Nhật cũng như mọi người trên khắp thế giới xem, rất nhiều người đã gửi cho tôi những bức thư chia sẻ suy nghĩ của họ. Viên đá mà tôi ném xuống mặt hồ đã thực sự tạo thành một gợn sóng lớn và giờ đây nó bắt đầu quay trở lại với chính tôi.

Tôi rất ngạc nhiên khi thấy nhiều người bị ấn tượng bởi hiệu quả mà năng lượng của ý thức con người và ngôn từ tác động đến việc tạo hình các tinh thể nước, mặc dù thực tế ý tưởng lời nói và tư duy có sức mạnh thay đổi nước và các chất khác chắc chắn từng được đề cập trong tôn giáo hay triết học.

Trong khi một số nước cho ra các tinh thể hùng vĩ, biểu tượng cho vẻ đẹp của thế giới thì một số loại nước khác lại tạo thành các tinh thể bị biến dạng hoặc không thể hình thành tinh thể, như thể chúng kể cho chúng ta câu chuyện về những góc khuất trong tâm hồn.

Khi giảng dạy, tôi cho trình chiếu các bức ảnh tinh thể nước của mình. Phản ứng với các bức ảnh khá đa dạng. Tôi thường nghe thấy tiếng thở gấp đầy ngạc nhiên của mọi người, đôi khi tôi còn nhìn thấy những giọt nước mắt. Tôi đã phát hiện ra rằng một giọt nước có thể có nhiều tác động khác nhau đến mỗi người.

Cô Manuela Kihm – người đầu tiên mời tôi đến thuyết trình tại Thụy Sĩ – đã bày tỏ cảm tưởng khi cô tiếp xúc với những bức ảnh:

Chúng ta tận mắt thấy được sự kỳ diệu của những bức ảnh tinh thể nước. Từ đó, ý thức của chúng ta hoàn toàn thay đổi. Sự tỉnh thức diễn ra gần như ngay lập tức. Thực tế, những điều chúng ta nghĩ hay cảm nhận có thể nhìn thấy bằng mắt đã giúp sự thay đổi này diễn ra nhanh hơn.

Một người Thụy Sĩ khác tham gia trả lời:

Qua những bức ảnh, tôi có thể tận mắt chứng kiến năng lượng của ý thức và ngôn từ có thể thay đổi nhiều thứ. Đây là cách đầu tiên và duy nhất mà dạng năng lượng khó nắm bắt này có thể được nhìn thấy. Chúng ta không thể tin những điều chúng ta không thể thấy, nhưng những tinh thể nước đá đã cho ta thấy mọi điều – nó không phụ thuộc vào việc bạn tin hay không tin nữa. Khi sử dụng phương pháp này, bất kỳ ai cũng có thể tiến hành các thử nghiệm và tự chứng minh nó cho riêng mình.

Và một độc giả người Nhật đã viết:

Nước không chỉ là đơn thuần là một chất – nó là lực lượng sống của thiên nhiên vĩ đại. Nước, một lần nữa giúp tôi nhận ra khả năng thanh tẩy và ban phát sự sống cho mọi sinh vật của nước. Tôi có thể thấy ảnh hưởng của tâm hồn, cảm xúc và những rung

động tới việc tạo hình những tinh thể nước, từ đó tôi cảm nhận được tầm quan trọng của tâm hồn và ngôn từ. Thông tin này thực sự tuyệt vời và ấn tượng.

Dường như các tinh thể nước có liên hệ chặt chẽ và không ngừng với tâm hồn con người. Khi suy nghĩ về việc tại sao các tinh thể nước đã lại giao tiếp được với nhiều người như vậy, tôi nhận ra rằng bởi chúng đang giữ chìa khóa để mở ra những điều bí ẩn của vũ trụ và chiếc chìa khóa này có thể mở ra tri thức cần thiết để hiểu đúng về trật tự của vũ trụ cũng như vai trò của nhân loại trong vũ trụ.

Nước là tấm gương của tâm hồn. Nó có muôn vàn khuôn mặt, hình thành từ việc sắp xếp chính nó cùng ý thức nhân loại. Điều gì đã tạo nên khả năng phản chiếu tâm hồn con người của nước? Để trả lời câu hỏi đó, điều đầu tiên tôi muốn chắc chắn rằng các bạn đã biết về chân lý: Tồn tại là chuyển động.

Toàn bộ vũ trụ ở trạng thái chuyển động, mỗi chuyển động đều có một tần số của riêng mình và tần số này là duy nhất. Tất cả những điều tôi nói trong cuốn sách này đều dựa trên chân lý đó. Sau nhiều năm nghiên cứu về nước, tôi đã nhận ra rằng đây là nguyên tắc cơ bản của vũ trụ.

Điều này chỉ gói gọn trong năm từ, nhưng với nhiều người chưa từng nghe thấy nó, đây là những từ rất khó để hiểu.

Bạn có thể nghĩ, tồn tại là chuyển động? Cả cái bàn cũng thế à? Làm sao mà các vật thể ta có thể nhìn thấy và chạm vào lại chuyển động? Thật khó tin rằng những vật bạn có thể cầm trên tay, ví như gỗ, đá, bê tông tất cả đều chuyển động.

Nhưng hiện tại khoa học về cơ học lượng tử đều thừa nhận rằng vật chất không là gì ngoài chuyển động. Khi chia nhỏ vật thể thành những cấu phần nhỏ nhất, chúng ta sẽ tiến vào một thế giới kỳ lạ nơi chỉ tồn tại sóng và hạt.

Hãy tưởng tượng bạn có thể giảm kích thước cơ thể về kích cỡ siêu siêu nhỏ và bạn tham gia vào một hành trình tìm hiểu bí mật của một vũ trụ mang tên “Tôi”. Bạn sẽ sớm thấy rằng mọi vật chẳng có gì khác ngoài các nguyên tử, mỗi nguyên tử có một nhân và lớp điện tử quay xung quanh nó. Số lượng và hình dạng của các điện tử cùng quỹ đạo của chúng đã tạo ra một tập các tần số rung động khác biệt ở mỗi chất. Bạn cũng phát hiện ra rằng vật chất không phải là dạng đặc. Thay vào đó là một hạt nhân được bao quanh bởi một làn sóng chuyển động không ngừng.

Tất cả chuyển động không ngừng ở một tốc độ đáng kinh ngạc.

Theo Hanyashingyo, Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh: “Sắc tức thị không, không tức thị sắc”. Chúng ta có thể nói rằng nghịch lý mà Phật Tổ đã nói đến từ rất lâu đã được khoa học hiện đại chứng thực là đúng.

Mắt chúng ta có thể thấy các vật thể, nhưng mắt không nhận ra các rung động. Tuy nhiên, tôi muốn các bạn tự hỏi bản thân mình đã bao giờ có những trải nghiệm tương tự như bên dưới hay chưa:

Bạn đang nói chuyện một cách thoải mái, thân mật và tự nhiên với một người trong phòng. Có một người khác đi vào phòng. Tại thời điểm họ mở cửa, bước vào phòng, bạn cảm thấy sự thay

đổi trong không khí, bây giờ thay vì cảm giác ấm cúng tràn ngập căn phòng là không gian bị bao phủ bởi sự tối tăm và lạnh lẽo.

Bạn nhìn vào khuôn mặt của người mới đến và thấy một gương mặt hốc hác, trông họ dường như quá mệt mỏi với cuộc sống. Điều gì là nguyên nhân của sự tổn thương này? Có lẽ là một trái tim tan vỡ, một sai lầm trong công việc, hay đơn thuần là sự ghê tởm cuộc sống – tôi sẽ để câu hỏi này lại cho bạn. Điều tôi muốn bạn suy nghĩ là tại sao cảm giác trong căn phòng lại thay đổi tại khoảnh khắc cánh cửa được mở ra.

Con người cũng rung động và mỗi cá nhân rung động với một tần số riêng biệt. Mỗi người chúng ta cần có những kỹ năng cảm giác nhất định để cảm nhận được rung động của người khác.

Một người trải qua nỗi buồn khủng khiếp sẽ phát ra một tần số buồn, một người luôn vui vẻ và sống một cuộc sống đầy đủ sẽ phát ra một tần số tương ứng. Một người đang yêu sẽ phát ra tần số của tình yêu, nhưng một người làm những việc ác sẽ có tần số của bóng đêm và quỷ dữ.

Nguyên tắc này cũng áp dụng cho từng đối tượng và địa điểm khác nhau. Ví dụ, có những địa điểm tai nạn thường xuyên xảy ra, có những địa điểm kinh doanh thành công và có những địa điểm tràn đầy hạnh phúc. Và có lẽ bạn cũng nghe được chuyện về những viên ngọc sẽ mang đến bi kịch cho những chủ nhân kế tiếp của nó.

Điều này không chỉ áp dụng cho các đối tượng vật lý, mà vô số hiện tượng khác khi diễn ra trên thế giới cũng phát ra các tần số đặc trưng. Sự thay đổi trong năng lượng của khí quyển sẽ tạo thành sét và những cơn bão. Năng lượng mãnh liệt sẽ dẫn đến

các thảm họa tự nhiên, nhưng chúng ta cần phải nhận ra rằng đây không phải là những hiện tượng có hại. Nếu xem xét trên phương diện một lượng năng lượng xấu vô cùng lớn đã bị thổi bay, có lẽ chúng ta thực sự phải đánh giá cao giá trị của sét và những cơn bão.

Một minh họa khác, hãy suy nghĩ về việc mọi người trên toàn thế giới thích tập trung để ăn mừng. Khi mọi người tụ tập, mặc những bộ quần áo đặc biệt, múa hát, liên hoan, những rung động trì trệ và tội lỗi sẽ tiêu tan và những rung động của vui vẻ sẽ được tạo ra.

Mọi thứ đều rung động và mỗi rung động lại có một tần số riêng. Khi hiểu được điều này, hiểu biết của bạn về vũ trụ sẽ được mở rộng đáng kể. Khi đó, đôi mắt bạn sẽ thấy được những điều chưa từng thấy trước đây – những điều trước đây bạn không thèm nghĩ đến – và những phát hiện cũng như cảm xúc mới này sẽ mang đến cho bạn một tâm hồn mới.

Thực tế, khi mọi thứ đều ở trạng thái rung động đồng nghĩa với việc mọi thứ đều tạo ra âm thanh. Điều này không có nghĩa rằng bạn sẽ nghe thấy tất cả những âm thanh này, mặc dù một vài người có thể nghe được âm thanh của cây cối và có thể giao tiếp với chúng. Dù có nghe thấy những âm thanh này hay không thì chúng ta có thể nói rằng tần số duy nhất của mọi vật thể đều có thể diễn giải thành âm thanh.

Tai người có thể nghe được tần số trong khoảng 15 đến 20,000 Hz (Hz, hay Hertz, cho biết số lần dao động của sóng trong vòng 1 giây). Nếu tai không có giới hạn nghe thì có lẽ chúng ta sẽ không thể ngủ vào ban đêm.

Thế giới tự nhiên được thiết kế vô cùng hoàn hảo – mọi thứ đều ở trạng thái cân bằng. Và khi âm thanh được tạo ra, có một chuyên gia lắng nghe để tiếp nhận những âm thanh này, đó chính là: nước.

Bạn thử nghĩ mà xem tại sao việc hình thành tinh thể lại bị ảnh hưởng bởi âm nhạc, tại sao lại có các kết quả hoàn toàn khác nhau khi cho nước tiếp xúc với giọng nói và chữ viết. Câu trả lời đã được tìm ra, một lần nữa, cho thấy mọi thứ đều rung động. Nước – rất nhạy cảm với những tần số riêng biệt phát sinh trên thế giới – phản ánh thế giới bên ngoài một cách cơ bản và hiệu quả nhất.

Âm nhạc và lời nói là những rung động, bất kỳ ai cũng có thể hiểu và diễn giải chúng. Những âm thanh như tiếng tụng niệm của Phật tử trong các đám tang mang màu sắc Phật giáo tạo ra các tần số chữa lành.

Nhưng chúng ta giải thích hiện tượng hình thành tinh thể chịu ảnh hưởng bởi các từ được viết trên giấy và cho tiếp xúc với nước như thế nào? Những từ được viết tự thân chúng thực sự phát sinh các rung động riêng mà nước có khả năng cảm ứng. Nước phản chiếu một cách trung thực mọi rung động được tạo ra trên toàn thế giới và chuyển những rung động này thành một hình dạng có thể nhìn thấy bằng mắt. Khi nước được “xem” một từ, nó tiếp nhận chúng như một rung động và thể hiện thông điệp bằng một hình dạng cụ thể. (Bạn có thể nghĩ các ký tự như một mã hóa hình ảnh để biểu đạt tiếng nói).

Nhưng về cơ bản, tiếng nói là gì? Trong Kinh Cựu ước có ghi: “Khởi thủy đã có Ngôi Lời”. Điều này có nghĩa là trước cả khi vũ trụ được thành hình đã tồn tại “Ngôi Lời”. Theo ý tôi điều

này có nghĩa “Ngôi Lời” tạo nên con người và sau đó con người học “Lời” từ tự nhiên.

Ở thời nguyên thủy, khi sống trong tự nhiên, con người cần phải tự bảo vệ mình, vì thế họ rất nhạy cảm với các tần số và âm thanh hình thành trong tự nhiên, từ đó phát hiện những hiểm nguy trước khi chúng kịp len đến bên họ.

Âm thanh của gió thổi, nước chảy, động vật bước đi trên cỏ – khả năng hiểu được âm thanh và truyền chúng tới những người khác sử dụng giọng nói là yêu cầu để sinh tồn. Có thể ban đầu ngôn ngữ chỉ là một vài từ để truyền đạt những thông điệp đơn giản, sau đó với sự phát triển của văn hóa và tích lũy kinh nghiệm, vốn từ của con người được mở rộng.

Rồi, tại sao mọi người lại nói những ngôn ngữ khác nhau? Điều này thật ra rất đơn giản nếu bạn xem xét trên phương diện ngôn ngữ được học từ những rung động trong môi trường tự nhiên. Mỗi địa điểm khác nhau có trường tự nhiên khác nhau và mỗi môi trường khác nhau sẽ tạo thành những rung động khác nhau. Thời tiết không ổn định của châu Âu và những hòn đảo ẩm ướt của châu Á, tất cả đều tạo thành những rung động khác nhau tràn vào tự nhiên. Ở Nhật Bản có bốn mùa rõ rệt, vì thế ngôn ngữ Nhật Bản phản ánh điều này với những từ tuyệt đẹp liên quan đến thời tiết.

Nước tiếp xúc với từ “Cảm ơn” hình thành các tinh thể có tạo hình đẹp, không phụ thuộc vào ngôn ngữ. Nhưng nước tiếp xúc với từ “Đồ ngốc” và các từ mang tính sỉ nhục khác đều tạo ra các tinh thể bị biến dạng và vỡ.

Theo Kinh Thánh, trước khi Tháp Babel[2] được xây dựng, tất cả mọi người đều có chung một ngôn ngữ. Có lẽ điều này cho chúng ta biết rằng mặc dù có sự khác biệt về địa điểm và môi trường tự nhiên, các nguyên tắc cơ bản của tự nhiên là tương đồng.

Chúng ta có thể phỏng đoán rằng khi các tinh thể có cấu trúc hình học hoàn chỉnh được hình thành, nước ở trạng thái liên kết với tự nhiên và hiện tượng mà chúng ta gọi là sự sống. Các tinh thể không thể hình thành trong nước ô nhiễm là hậu quả của sự thất bại trong việc ghi nhớ những quy luật của tự nhiên. Khi chúng tôi cố gắng chụp ảnh những tinh thể nước máy ở Tokyo, kết quả thật thảm hại. Vì chúng đã được khử trùng bằng clo, nên khả năng bẩm sinh tạo hình tinh thể của nước bị tổn hại.

Khi đóng băng, các phân tử nước liên kết với nhau để tạo thành nhân của tinh thể và khi các nhân này phát triển ổn định thành hình lục giác, một tinh thể nước xuất hiện, nhưng khi thông tin mâu thuẫn với tự nhiên, một tinh thể không hoàn thiện sẽ được tạo thành.

Những từ như biết ơn và tình yêu hình thành những nguyên tắc cơ bản của quy luật tự nhiên và hiện tượng cuộc sống. Do vậy, nước khi ở dạng nguyên thủy của nó là điều kiện cần để hình thành cấu trúc lục giác. Ngược lại, các từ như đồ đạc không tồn tại trong tự nhiên và chúng là những thành phần do con người tạo ra. Những từ để chửi rủa, gây tổn thương và nhạo báng là kết quả của nền văn hóa nhân loại.

Có khả năng chỉ có những rung động của tình yêu và lòng biết ơn mới xuất hiện trong tự nhiên và những quan sát của tự nhiên đã cho thấy điều này là sự thật. Cây cối và thực vật thể hiện sự

tôn trọng dành cho nhau bằng cách sống hòa hợp. Điều này cũng đúng với vương quốc của động vật. Thậm chí sư tử cũng chỉ săn mỗi khi đói, nó không bao giờ đi săn một cách ngẫu nhiên. Những thực vật sống trong bóng râm của cây cũng không hề phàn nàn và động vật cũng không kiếm nhiều thức ăn hơn nhu cầu của chúng.

Trong một bài báo trên tạp chí khoa học của Mỹ 21st Century Science and Technology (Khoa học và công nghệ thế kỷ XXI) phát hành tháng Ba – tháng Tư năm 1989, Warren J. Hamerman viết rằng các chất hữu cơ cấu tạo nên con người tạo ra những tần số có thể biểu đạt bằng âm thanh vào khoảng 42 quãng tám[3] bên trên nốt Đô nằm giữa (nốt nhạc nằm ở vị trí trung tâm của các phím bấm piano). Theo chuẩn hiện tại, nốt Đô giữa có tần số là 262 Hz, điều này có nghĩa tần số mà cơ thể người có thể phát sinh đạt tới 570 tỷ Hz. Tần số cho biết số dao động thực hiện trong 1 giây – cũng có nghĩa cơ thể thực hiện 570 tỷ dao động trong 1 giây, một con số vượt quá sức tưởng tượng và chỉ ra tiềm năng đáng kinh ngạc.

Thật khó để chấp nhận con số 42 quãng tám, nếu không chấp nhận việc tần số của cơ thể người là vô cùng hỗn độn và không song hành. Con người bao trọn cả một vũ trụ trong mình, lấp đầy chúng với những tần số chòng chẹo, kết quả là tạo thành một bản giao hưởng của những tỷ lệ hài hòa.

Khi tôi nói chuyện với mọi người về rung động và tần số, tôi sử dụng lý thuyết “do-re-mi-fa-sol-la-si”. Lý thuyết này rất đơn giản, tức là tần số của mọi thứ trong vũ trụ có thể tóm lược về 7 nốt thành phần do-re-mi-fa-sol-la-si.

Vũ trụ chứa đựng trong nó vô số các sự vật có tần số trải dài từ trầm nhất đến cao nhất. Có thể tưởng tượng chúng như các phím sắp xếp trật tự trên bàn phím piano, bắt đầu bằng âm thanh trầm nhất. Nếu bạn nhấn xuống những phím trắng, bạn sẽ nhấn do-re-mi-fa-sol-la và si khi bạn di chuyển lên trên bàn phím một quãng tám, từ nốt do đến nốt do kế tiếp, thì sau mỗi lần di chuyển tần số tăng gấp đôi. Hay nói cách khác, đó là cách nhân đôi liên tiếp 7 hợp phần tần số do-re-mi-fa-sol-la và si. Do vậy việc lặp lại của 7 âm phần này đã mô tả được tất cả âm thanh từ trầm nhất đến cao nhất.

Vậy ta sẽ đạt được điều gì khi quan niệm tần số giống như âm thanh?

Phát hiện quan trọng nhất chính là hiện tượng cộng hưởng với nhau. Những âm thanh cùng tần số cộng hưởng với nhau. Chúng ta có thể thấy rõ điều này khi sử dụng một âm thoa – một dụng cụ hình chữ Y để chỉnh cao độ của nhạc cụ hoặc giọng hát.

Khi âm thoa được gõ bằng chiếc búa cao su, sẽ tạo ra một âm la, và ca sĩ cất lên một âm la, âm thoa cùng giọng hát sẽ tạo thành một tần số sóng âm duy nhất. Điều này được gọi là cộng hưởng. Khi một đối tượng tạo ra một tần số và một đối tượng khác đáp trả bằng một âm thanh tương ứng, chúng cộng hưởng. Người ta nói rằng nó giống như sự hấp dẫn, vì thế có thể nói rằng các rung động thu hút và tương tác lẫn nhau.

Khi cẩn thận quan sát, bạn sẽ thấy những hiện tượng tương tự đang xảy ra quanh mình. Một con chó đi dạo dọc đường có thể không có phản ứng với những động vật nó đi ngang qua nhưng sẽ ngay lập tức phản ứng với một con chó khác ở tận bên kia

đường. Những con chó thường tru lên khi nghe thấy âm thanh của tiếng còi, đó cũng là một kiểu cộng hưởng.

Và chúng ta có thể nhận thấy điều này trong các mối quan hệ của con người: Những người tạo ra các tần số tương tự sẽ thu hút lẫn nhau và họ kết thành bạn bè, trong khi có những người không thể nảy sinh tình cảm ngay cả khi họ sống gần nhau. Tuy nhiên, nếu có ai đó bạn không thích tiếp cận và bạn phản ứng lại, đây cũng là một dạng mà bạn cộng hưởng cùng người đó.

Bí mật vĩ đại nhất của nghệ thuật võ đạo Nhật Bản đó là “bất chiến tự nhiên thành”. Điều này có ý nghĩa cốt lõi là tránh cộng hưởng với địch thủ. Chiến đấu và chiến thắng trong cuộc chiến cộng hưởng với địch thủ, như vậy có nghĩa là mức độ của mối quan hệ là rất thấp.

Khi tần số không có sự tương thích, chúng không thể cộng hưởng. Chúng ta không thể chấp nhận những thứ về cơ bản là khác biệt với chúng ta. Tuy nhiên, có một sự thật thú vị là hiện tượng cộng hưởng có thể xảy ra đối với cả những tần số không tương ứng. Điều này xảy ra trong trường hợp tần số tăng gấp đôi.

Chơi nốt la trên piano ở tần số 440Hz và một nốt la khác tần số 220Hz thấp hơn một quãng tám sẽ tạo ra một âm thanh cộng hưởng khá dễ chịu và phản ứng của âm thoa khi gõ một âm thanh thấp hơn một quãng tám cũng tạo ra cộng hưởng đẹp.

Khi sự khác biệt tần số là gấp đôi, gấp bốn, gấp tám và tiếp tục gấp đôi liên tiếp hay bằng một nửa, một phần bốn, hay giảm một nửa liên tiếp đều tạo thành cộng hưởng. Nguyên tắc của mối quan hệ này kéo dài vô tận. Không phụ thuộc vào khoảng cách

giữa các tần số, hiện tượng cộng hưởng sẽ xảy ra khi một tần số là bội số của tần số còn lại. Chúng ta cũng có thể nói rằng mọi âm thanh ở từng cấp độ đều có một thanh âm cộng hưởng ở tất cả các cấp độ khác.

Khi bạn suy nghĩ về điều này, mọi người thường bị thu hút bởi những người phát ra những rung động ở mức độ cao như Chúa trời, Đức Phật hay những vị thánh, Bồ tát..., nhưng chúng ta cũng hay bị thu hút bởi những rung động cấp thấp xã hội ngoài vòng pháp luật (ví như Bonnie và Clyde[4]). Điều này dường như là một nghịch lý, nhưng hoàn toàn có thể giải thích chúng bằng sự thực rằng mọi người đều cộng hưởng với những người khác ở nhiều cấp độ khác nhau. Có lẽ sự lưỡng phân này là một phần tự nhiên của cuộc sống.

Có lẽ những hiểu biết của chúng ta trong lĩnh vực này sẽ được bổ trợ thêm khi tìm cách giải thích hiện tượng nảy sinh tình yêu giữa hai người, từ góc độ rung động – tần số.

Tình yêu là một loại cộng hưởng. Ví dụ bạn có khả năng ở mức tần số cấp 10, bạn sẽ cộng hưởng với những người ở cùng cấp độ, hoặc với ai đó có cấp độ cao hơn chút ít, khoảng 12.

Khi con người cộng hưởng và tiến tới tình yêu, họ tiến lên mức độ cao nhất tùy khả năng. Nếu một người có khả năng cấp 10 thì họ chỉ sử dụng 5 phần của khả năng này để yêu ai đó ở mức độ 12, tiếp đó, theo cách tự nhiên nhất, người đó sẽ sử dụng khả năng cấp 10 và tiếp đó là sự gia tăng tần số.

Khi đang yêu, bạn sẽ làm việc tốt hơn công việc mà bạn đang làm và cả môi trường sống của bạn sẽ có sự biến đổi mà bạn không nhận ra. Những người làm việc hiệu quả cao cho đến tận

khi về già chắc hẳn rất yêu nghề. Tất nhiên, tình yêu ở đây không chỉ giới hạn với những mối tình lãng mạn. Nó còn có thể là một tình yêu vì sự kính trọng và cảm phục đối với người khác. Tình yêu có tác dụng nâng cao mức tần số của chúng ta và giúp ta sống tốt hơn. Chẳng phải mọi thứ sẽ thật tuyệt vời nếu được sống trong tình yêu cả cuộc đời hay sao?

Hầu hết các đối tượng trong tự nhiên đều phát ra những tín hiệu ổn định. Về cơ bản, tiếng hót của mỗi chú chim sẽ đều giống nhau (nhưng các chú chim sẽ đều tự thấy tiếng hót của mình có đôi chút khác biệt) và tiếng sủa hay kêu của chó và mèo đều không có quá nhiều khác biệt. Trái lại, con người có thể sử dụng đầy đủ các nốt do, re, mi, fa, sol, la, si để tạo nên những giai điệu đẹp. Bạn có đồng ý rằng đây là một khả năng tuyệt vời không?

Con người là sinh vật duy nhất có khả năng cộng hưởng với tất cả những sinh vật và đối tượng sống trong tự nhiên. Chúng ta có thể giao tiếp với tất cả các dạng tồn tại trong vũ trụ. Chúng ta có thể phát ra cũng như tiếp nhận mọi năng lượng. Tuy nhiên, khả năng này là con dao hai lưỡi. Khi hành động để thỏa mãn lòng tham của mình, con người sẽ tạo ra năng lượng phục vụ cho việc hủy diệt sự hài hòa của tự nhiên.

Trái đất bị hủy diệt là kết quả của việc thèm khát tiện nghi không ngừng cũng như sự thỏa mãn tham vọng của con người, khởi đầu bằng cuộc cách mạng công nghiệp. Điều này hình thành lối sống tiêu thụ hàng loạt, đe dọa nghiêm trọng đến môi trường toàn cầu.

Chúng ta đã tiến vào một kỷ nguyên mới, một kỷ nguyên mà chúng ta phải đưa ra những thay đổi quan trọng trong cách tư

duy của mình. Chỉ có con người có thể cộng hưởng với phần còn lại của thế giới và đây là lý do tại sao việc thay đổi suy nghĩ của chúng ta là thực sự cần thiết để từ đó có thể sống hòa hợp với thiên nhiên và không đi trên con đường dẫn đến sự diệt vong của trái đất. Chúng ta trao cho trái đất những rung động gì và chúng ta sẽ kiến tạo ra một hành tinh như thế nào phụ thuộc vào mỗi người chúng ta.

Bạn sẽ lựa chọn cách sống thế nào?

Nếu trong tim bạn tràn ngập lòng biết ơn và tình yêu thương, bạn sẽ tự tìm thấy quanh mình nhiều điều mà bạn có thể dành trọn tình yêu thương và lòng biết ơn, bạn sẽ được sống một cuộc sống tràn đầy sức khỏe và hạnh phúc mà bạn hằng tìm kiếm. Nhưng điều gì sẽ tới khi bạn phát ra những tín hiệu của sự thù ghét, không hài lòng và nỗi buồn? Có thể bạn sẽ tự đẩy mình vào một tình huống khiến bạn phải hận thù, không hài lòng và buồn bã.

Cuộc sống của bạn cũng như thế giới mà bạn đang sống, tất cả đều phụ thuộc vào chính bạn.

CHƯƠNG HAI

Cánh cổng mở ra một thế giới khác biệt

Giờ tôi muốn bạn đặt cuốn sách này xuống, rót một cốc nước, đặt lên chiếc bàn trước mặt bạn. (Hoặc nếu việc đó có chút khó khăn, hãy tưởng tượng rằng bạn đã hoàn thành công việc đó).

Bạn nhìn thấy gì trong cốc?

Bạn có thể thấy căn phòng bạn đang ở, khung cảnh từ cửa sổ và cảm giác tổng thể xung quanh bạn – tất cả đều được nước ghi lại.

Nước quen thuộc đến nỗi chúng ta hiếm khi dừng lại chỉ để nghĩ về nó. Mặc dù chúng ta uống nước, dùng nước để tắm giặt, nấu ăn hàng ngày, nhưng rất ít người dành thời gian để suy nghĩ nghiêm túc về nước. Nhưng có lẽ cũng chẳng có gì bí ẩn hơn nước.

Bí ẩn lớn nhất của nước chính là một thực tế đơn giản – băng trôi trong nước. Khi các chất khác chuyển từ thể lỏng sang thể rắn, mật độ của các phân tử và nguyên tử đã gia tăng tính vững chắc của chất rắn và chất rắn thường trở nên nặng hơn. Tuy nhiên, các phân tử nước lại sắp xếp một cách rất hài hòa, với rất nhiều khoảng trống lớn nằm giữa các phân tử nước. Khi băng tan thành nước, các phân tử này trở nên linh hoạt hơn hàng trăm ngàn lần. Khi các phân tử trở nên linh hoạt hơn, khoảng trống được lấp đầy, làm cho thể lỏng của nước đậm đặc và nặng hơn khi nước ở thể rắn.

Nước nặng nhất khi ở 4°C (39 °F). Đây là nhiệt độ mà các phân tử nước linh hoạt lấp kín các khoảng trống của cấu trúc phân tử. Khi nhiệt độ tăng lên, các phân tử trở nên linh hoạt hơn, sau đó làm giảm mật độ.

Vì lý do này mà khi ở trên mặt hồ, nước có thể lạnh bao nhiêu (hoặc tất cả những vật chứa nước khác), nhiệt độ ở phía dưới vẫn ổn định ở 4°C. Kết quả là các sinh vật sống trong hồ có thể tồn tại qua mùa đông dài dưới mặt băng.

Nếu nước hoạt động như các chất khác và băng chìm xuống bên dưới, thì điều gì sẽ xảy ra? Điều duy nhất xảy ra là chúng ta sẽ không có mặt tại đây. Mỗi khi nhiệt độ giảm xuống, đáy hồ hoặc đại dương sẽ đóng băng và tất cả những sinh vật sống sẽ chết.

Vì băng nổi, nên ngay cả khi mặt nước đóng băng môi trường bên dưới lớp băng vẫn cho phép duy trì sự sống.

Nước cũng có khả năng hòa tan các chất khác và mang chúng đi. Vậy đã có bao nhiêu thứ được hòa tan trong nước và việc tạo ra nước tinh khiết khó khăn đến nhường nào. Tại những nhà máy bán dẫn và nhà máy hóa chất, các thiết bị lọc nước chuyên biệt được sử dụng để thu nước tinh khiết, nhưng ngay sau đó, khi nước được đựng trong các thùng chứa bằng nhựa (hoặc các chất khác), các tạp chất bắt đầu hòa tan trong nước. Rất khó để duy trì nước ở trạng thái hoàn toàn tinh khiết. Chắc bạn sẽ không ngạc nhiên khi biết rằng ngay cả nước máy và nước suối trong rất sạch nhưng cũng chứa rất nhiều tạp chất và khoáng chất.

Khả năng hòa tan các chất khác của nước tạo thành “món canh của cuộc sống” cung cấp cho đại dương những dinh dưỡng thiết yếu để duy trì sự sống. Món canh này trở thành nơi sinh sống của mọi sinh vật sống trên trái đất.

Thật vậy, nước là động lực để khởi tạo và duy trì sự sống. Không có nước, các phân tử sẽ không thể kết hợp với nhau hay tuần hoàn. Nước tạo ra sự hỗn loạn trên trái đất và chính nó cũng sản sinh ra sự sống – nước tạo ra một hành tinh tràn đầy sức sống.

Có một niềm tin cổ xưa rằng nơi có nước là nơi có sự sống. Ở Nhật Bản, một địa điểm có nước phun lên từ mặt đất được cho là

vùng đất thiêng và có mức năng lượng cao, là nơi lý tưởng để xây dựng đền thờ. Những địa điểm khác cũng được ngầm định là thiêng liêng bởi “sóng năng lượng” mà nó phát ra và những vị trí này gần như đều được phát hiện nằm trên dòng nước ngầm.

Nước là mẹ của sự sống, đồng thời cũng là năng lượng của sự sống. Điều này có thể xảy ra bởi các đặc tính độc đáo của nước.

Những khám phá của tôi về bí ẩn của nước đã khiến tôi suy nghĩ rằng nước là một điều gì đó không thuộc về trái đất.

Tại sao bạn lại nghĩ có rất nhiều nước trên trái đất? Hầu hết các lời giải thích đều là khi trái đất được hình thành khoảng 4,6 tỷ năm trước, nước chuyển thành hơi, bị bay hơi, tạo thành mưa rơi xuống trái đất, kết quả là tạo thành các đại dương.

Tất cả tiến trình này bắt đầu cùng sự ra đời của mặt trời. Những khối khí kết hợp với nhau và bắt đầu quay, tạo ra một quả cầu màu đỏ. Bụi và khí kết hợp cùng nhau, hình thành nên trái đất và các hành tinh khác trong hệ mặt trời. Tại thời điểm này, trái đất vẫn chỉ là một quả cầu magma nóng chảy chứa khí hydro. Khi magma nguội đi, hydro bốc hơi, khí quyển mới được hình thành.

Nhưng không phải tất cả các học giả đều đồng ý với giả thuyết này, nhiều người còn đưa ra những ý tưởng hoàn toàn khác biệt. Chẳng hạn Louis Frank tại Đại học Iowa, ông cho rằng nước đến trái đất dưới dạng một khối băng từ không gian bên ngoài.

Giáo sư Frank bắt đầu cảm thấy bối rối khi những tấm ảnh từ vệ tinh cho thấy những điểm đen, ông đã kết luận rằng những điểm đen đó chính là những sao chổi nhỏ đã rơi xuống trái đất.

Những sao chổi nhỏ này thực sự là những khối nước và nước đá nặng hàng trăm tấn và chúng đã rơi vào bầu khí quyển trái đất với tốc độ khoảng 20 khối một phút (hay 10 triệu khối một năm). Lý thuyết này cho rằng các khối nước đá đã bắn phá trái đất vào 40 tỷ năm trước, hình thành nên biển và đại dương, hiện tượng này vẫn tiếp diễn cho đến tận bây giờ.

Khi trọng lực của trái đất kéo những khối băng này vào bầu khí quyển, nhiệt độ của mặt trời làm chúng bốc hơi và chuyển thành thể khí. Khi chúng rơi cách trái đất khoảng 55 km từ bên ngoài không gian, các thành phần khí sẽ trộn lẫn với không khí trong khí quyển và bị bung ra, rơi xuống trái đất tạo thành mưa hay tuyết.

Vài năm trước, có một thông báo của NASA và Đại học Hawaii cho rằng lý thuyết của tiến sỹ Frank là đáng tin cậy để được tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, nhưng vẫn có nhiều nhà khoa học không chấp nhận việc nhìn nhận thế giới theo cách nhìn mới này.

Nếu cách tiếp cận mới này nhận được sự tin cậy rộng rãi, nó sẽ khiến nhiều cuốn sách phải được viết lại. Nó sẽ có tác động đến hầu hết các lý thuyết khoa học liên quan đến sự sống trên trái đất, ví như nguồn gốc của loài người và thuyết tiến hóa của Darwin.

Mọi người đều chấp nhận rằng không thể duy trì sự sống mà không có nước và nếu chúng ta tiếp tục chấp nhận rằng nước – nguồn gốc của sự sống – được gửi đến từ không gian bên ngoài, chúng ta sẽ đi đến kết luận hợp lý rằng tất cả sự sống, bao gồm toàn bộ nhân loại đều do người hành tinh khác gửi đến trái đất.

Nhưng nếu chúng ta tiếp tục với giả thuyết rằng nước đến từ bên ngoài trái đất, có lẽ chúng ta sẽ dễ tiếp cận hơn với những đặc tính khác thường của nước.

Tại sao băng nổi? Tại sao nước có khả năng hòa tan lớn? Tại sao một chiếc khăn có thể thấm nước, bất chấp tác dụng của lực hấp dẫn? Từ quan điểm nước không thuộc về thế giới này, những bí ẩn trên và những bí ẩn khác xung quanh nước có lẽ sẽ bớt khó hiểu hơn đôi chút.

Nước đến từ bên ngoài không gian – nghe có vẻ hơi cường điệu quá. Nhưng chẳng phải nó cũng giúp trí tưởng tượng của bạn thêm phong phú sao? Sau khi nước hoàn thành một hành trình dài xuyên vũ trụ, nó bắt đầu chuyển hành trình tiếp theo trên hành tinh của chúng ta.

Khi các cục nước đá đến trái đất, chúng trở thành những đám mây và rơi xuống trái đất tạo thành mưa hoặc tuyết. Nước sẽ làm sạch những ngọn núi, thấm vào lòng đất, khiến mặt đất trở nên giàu khoáng chất, tiếp đó chúng trở lại mặt đất một lần nữa. Từ những dòng sông đến các đại dương, mặt trời làm nước bốc hơi và trả chúng lại cho bầu trời một lần nữa dưới hình dạng những đám mây.

Nước và những khoáng chất mà chúng mang theo suốt chu kỳ này giúp duy trì sự sống. Lượng khí CO₂ trong khí quyển chảy vào các đại dương và tạo điều kiện cho phép quang hợp, tạo nên một hệ sinh thái cân bằng.

Đại dương là nơi các hạt sự sống đầu tiên xuất hiện vào khoảng 3,8 tỷ năm trước. Các hạt này phát triển thành tảo có khả năng quang hợp, là nguồn đầu tiên cung cấp khí oxy. Khí oxy tương

tác với tia cực tím từ mặt trời, bọc trái đất trong một vòng bảo vệ được gọi là tầng ozone.

Tiếp đó, khoảng 420 triệu năm trước, sự sống đã bước những bước đầu tiên ra khỏi nước, tự giải phóng mình khỏi đáy sâu của đại dương với sự trợ giúp của khí oxy và tầng ozone.

Sự ra đời của tổ tiên chúng ta được cho là diễn ra vào khoảng 20 triệu năm trước tại châu Phi. Nếu chúng ta xem xét lịch sử 4,6 tỷ năm của trái đất như là một năm, thì nhân loại được sinh ra vào lúc 8 giờ tối ngày cuối cùng – tất cả là do sự hình thành của khí oxy và tầng ozone.

Và lực lượng tạo ra sự sống, cho phép cuộc sống phát triển dĩ nhiên là nước. Nước làm được việc này vì nó có khả năng hòa tan các chất dinh dưỡng cần thiết cho sự sống và mang chúng từ những ngọn núi, dòng sông đến các đại dương.

Vì vậy, tiếp theo chúng ta tự hỏi mình rằng liệu bộ phim vĩ đại của cuộc sống này phải chăng chỉ là một sự tình cờ. Khi chúng ta nghĩ về cốt truyện bắt đầu từ một thời điểm xa xôi trong quá khứ như một thử thách cho bản thân – sự ra đời của sự sống trên hành tinh này, dẫn tới việc tạo ra một hệ thống hoàn hảo thúc đẩy sự tiến hóa – chúng ta không thể cản trở nhưng có thể cảm thấy mục đích vĩ đại này có nhiều điểm liên quan.

Kazuo Murakami – giáo sư danh dự của Đại học Tsukuba – đã nhận được sự chú ý của toàn cầu khi giải thích các mã DNA với tên gọi renin. Phán đoán của ông về câu hỏi này như sau: Khi bạn càng thêm hiểu biết về DNA, bạn càng buộc phải thừa nhận rằng có bàn tay đóng vai trò trong việc ghi nhận và tổ chức

thông tin trong những không gian nhỏ bé như vậy. Thuật ngữ mà ông sử dụng để mô tả sự tồn tại này là “điều gì đó vĩ đại”.

Chúng ta không thể giải thích bộ phim vĩ đại về nước và sự sống nếu chúng ta bỏ qua sự tồn tại của “một điều gì đó vĩ đại”. Ngay cả bây giờ, kịch bản này vẫn tiếp tục diễn ra, phù hợp với kịch bản được viết bởi những tư tưởng vĩ đại của vũ trụ.

Nước cổ xưa đã mang theo thông tin gì khi rời khỏi không gian rơi vào trái đất? Chúng ta có thể giả định rằng nó mang theo một chương trình cần thiết cho việc phát triển sự sống. Và bây giờ, tôi hi vọng bạn bắt đầu mừng tượng ra những hình ảnh rõ ràng hơn về cuộc sống.

Nước đến từ trời cao mất vài chục năm hay nhiều khi hàng trăm năm để ngấm vào đất, trở thành nước ngầm. Bà Joan S. Davis từ Đại học Kỹ thuật Zurich đã tiến hành nghiên cứu nước sông ở Thụy Sĩ trong khoảng 30 năm và bà đề cập đến nó với cách diễn đạt đầy cảm xúc – nước khôn ngoan. Ngược lại, bà đề cập đến nước rơi xuống gần đây như là nước vị thành niên.

Trong quá trình rơi xuống trái đất, ngấm vào lòng đất, sau đó nổi lên, nước chứa đựng thông tin từ những khoáng chất khác nhau và trở nên khôn ngoan.

Sau 30 năm làm việc tại trường đại học Joan nghỉ hưu và hiện tại bà tiến hành các nghiên cứu của riêng mình. Tại một hội nghị ở Thụy Sĩ, tôi đã có vinh hạnh được thuyết trình cùng bà. Trọng tâm nghiên cứu của bà là xử lý nước. Hệ thống cung cấp nước hiện nay đều thông qua các đường ống dài khiến nước không thực sự tốt cho cơ thể. Khi nước tiếp xúc với áp suất cao và chảy

đọc theo những đường ống, những cụm nước bị phá vỡ dẫn đến việc các khoáng chất bị mất đi.

Vì vậy Joan tập trung chú ý vào việc tìm ra những cách thức đơn giản để cung cấp nước tốt cho sức khỏe đến đông đảo mọi người, kể cả người nghèo. Một trong những đề xuất của bà là sử dụng tinh thể: Khi một tinh thể băng nhỏ được cho vào trong nước, những khoáng chất trong nước được giữ lại, do đó nước sẽ phát triển lành mạnh hơn. Bà cũng tiến hành nghiên cứu nâng cao chất lượng nước bằng cách sử dụng nam châm và thiết kế vòi nước để sinh ra những chuyển động tròn trong nước. Bà muốn biết làm thế nào để đưa được những chuyển động tự nhiên vào trong nước được cung cấp.

Joan đã nói về những nghiên cứu của mình như sau:

Tôi được nghe nhiều về các nghiên cứu tinh thể nước của ông từ những người quan tâm. Tôi nghĩ rằng nghiên cứu này sẽ cung cấp cho mọi người nhiều gợi ý quan trọng. Một trong số đó là chúng ta cần thể hiện sự tôn trọng hơn nữa đối với nước. Một gợi ý khác là cần nhận thức được rằng nước phản ứng lại với năng lượng, kể cả những năng lượng tinh vi nhất. Tôi cũng mong muốn các nhà khoa học và các quan chức biết rằng hiện nay chúng ta hầu như chưa làm gì để bảo vệ nước.

Tôi cảm thấy những nghiên cứu của tôi có thể được áp dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và y tế. Rất ít người quan tâm đến tầm quan trọng của những tính chất vật lý trong nước. Ví dụ, người ta nói rằng nước khoáng tốt cho sức khỏe, nhưng rất ít người biết rằng khoáng chất trong nước khoáng có thể là nguyên nhân gây ra xơ cứng động mạch. Ngoài ra, nước khoáng có ga có nồng độ axit cao, nên chúng không tốt cho cơ thể. Trong mọi

trường hợp, chúng ta cần tránh nước đóng chai và thay thế chúng bằng nước chảy tự nhiên. Nước muốn được tự do.

Joan cũng nói tiếp như sau:

Điều quan trọng là chúng ta phải thay đổi những mong muốn của mình để xử lý nước bằng sự tôn trọng. Trong nền văn hóa hiện đại, chúng ta đã đánh mất thái độ tôn trọng đối với nước. Ở Hy Lạp cổ đại, mọi người thực sự tôn kính nước và nhiều câu chuyện trong thần thoại Hy Lạp đều được dựa trên sự bảo vệ nước. Nhưng sau đó khoa học xuất hiện, bác bỏ những thần thoại này vì chúng không khoa học. Nước mất đi sự thần bí của mình và trở thành một chất như muôn vàn chất khác mà công nghệ có thể làm sạch khi cần. Đôi khi chúng ta nói: “Nước tinh khiết là không tinh khiết”. Nước được xử lý trong những nhà máy lọc không phải là nước tạo ra những tinh thể đẹp. Điều nước cần không phải là sự thanh lọc mà là sự tôn trọng.

Những lời lẽ khôn ngoan này đều là kết quả của quá trình nhiều năm quan sát nước. Tôi cảm thấy thật sự được khích lệ khi có một nhà khoa học tài năng thể hiện sự quan tâm đối với những nghiên cứu về tinh thể của mình, với sự tôn trọng dành cho nước.

Và cuối cùng, Joan đã cho tôi những lời khuyên sau:

Nếu ông có khả năng thiết lập cơ sở vật lý cho những lý thuyết của mình về tinh thể nước, ông có thể đưa ra một thông báo đầy thuyết phục đến toàn thế giới về những nghiên cứu này, kể từ khi Thụy Sĩ được đánh giá cao trên toàn thế giới vì những nghiên cứu về nước.

Điều này đã thực sự khuyến khích tôi vào thời điểm tôi có kế hoạch thành lập một trung tâm ở Thụy Sĩ để thúc đẩy những nghiên cứu về nước của mình.

Nước ghi nhớ thông tin, sau đó trong chu trình đi khắp trái đất, nó lại phân phối thông tin. Nước được gửi đến từ vũ trụ với đầy đủ thông tin về sự sống và bằng cách quan sát các tinh thể nước, chúng ta có thể giải mã được thông tin này.

Khi tận mắt ngắm nhìn các tinh thể đẹp hình thành từ nước, tôi có cảm giác mình đang nhìn thấy sự sống diễn ra ngay trước mắt. Những tinh thể được hình thành khi nước được nghe những từ tích cực rất đẹp. Phản ứng của nước với tình yêu và lòng biết ơn thật vô cùng vĩ đại. Những từ tích cực mang lại tinh lực cho nước, để thể hiện cuộc sống một cách đầy đủ nhất.

Tôi cũng có ấn tượng rằng hành động quan sát những tinh thể nước chính là hành động hình thành sự sống, vì – khi chúng ta nhìn vào các tinh thể, nước thay đổi diện mạo liên tục. Ánh mắt của bạn có năng lượng đặc biệt của riêng nó, ánh mắt thiện cảm sẽ có tính khích lệ, ánh mắt ác ý sẽ thực sự phá hỏng tất cả.

Một gia đình đăng ký mua dài hạn tạp chí của chúng tôi đã tiến hành một thử nghiệm thú vị. Họ đựng cơm trong hai lọ thủy tinh, trong vòng một tháng hàng ngày họ đều nói “Cảm ơn” với một lọ và “Đồ ngốc” với lọ còn lại, sau đó họ theo dõi cơm thay đổi thế nào theo thời gian. Thậm chí bọn trẻ, khi từ trường học về nhà cũng nói những từ như trên với cái lọ đựng cơm.

Một tháng sau, cơm được nghe “Cảm ơn” bắt đầu lên men với mùi thơm ngọt ngào như kẹo mạch nha, trong khi cơm phải nghe “Đồ ngốc” bị thiu nát và chuyển sang màu đen.

Tôi đã viết về thử nghiệm này trong cuốn sách tôi đã xuất bản, kết quả là có hàng trăm gia đình khắp Nhật Bản đã tự tiến hành thí nghiệm này. Tất cả mọi người đều thông báo rằng họ có chung một kết quả. Một gia đình đã thử một biến thể khác của thí nghiệm: Giống như những nhà khác, họ nói “Cảm ơn” với lọ đựng cơm thứ nhất và “Đồ ngốc” với lọ cơm thứ hai, tiếp đó họ chuẩn bị một lọ cơm thứ ba và bỏ mặc nó.

Bạn nghĩ điều gì sẽ xảy ra? Cơm bị bỏ mặc thực tế còn thiu nát trước cả cơm bị nói “Đồ ngốc”. Khi những người khác tiến hành thí nghiệm tương tự, kết quả một lần nữa lại giống nhau. Có vẻ như bị bỏ rơi còn dễ tổn thương hơn cả việc bị chế nhạo.

Sự chú ý tích cực hay tiêu cực của bạn đối với điều gì đó là một cách cung cấp năng lượng. Dạng thức gây tổn thương lớn nhất là hành vi không thèm quan tâm của bạn.

Tôi nghĩ rằng thí nghiệm này có thể dạy chúng ta một bài học quan trọng. Chúng ta phải chăm sóc con cái bằng sự quan tâm và thường xuyên nói chuyện với chúng. Ngay từ khi mang thai, chúng ta nên nói với con những từ tốt đẹp và tràn ngập yêu thương.

Chăm sóc cây trồng trong nhà một cách nhẹ nhàng – quan tâm tới cây trồng và nói những lời khen ngợi – sẽ giúp chúng khỏe và sinh trưởng tốt. Điều này cũng áp dụng cho vật nuôi và thậm chí cả côn trùng nữa.

Qua cuốn sách này, tôi hi vọng có nhiều người sẽ tôn trọng và đối xử tử tế với nước hơn nữa. Kết quả là nước sẽ tạo ra những tinh thể đẹp hơn và theo cách này, chúng ta sẽ chung tay tạo dựng một thế giới nhỏ bé nhưng xinh đẹp.

Tôi không nghi ngờ việc Chúa trời rất thích công việc của Ngài và muốn ban cho chúng ta khả năng tương tự – khả năng sáng tạo. Sau đó Ngài sẽ nhìn chúng ta với đôi mắt nhân từ, như phương thức mà chúng ta dùng “cơ quan miễn phí” này để chọn ra cách mà chúng ta sẽ sử dụng khả năng này.

Ký ức của sự sống có trên trái đất được mang theo bởi linh hồn của nước. Từ ký ức này, cuộc sống thức tỉnh, con người tiến hóa, cuối cùng bạn và tôi được ra đời. Và bây giờ một lần nữa, chúng ta nhìn vào nước và thở sự sống vào nó. Ý thức, nhận thức, thiện chí, nụ cười của bạn xuất phát từ tình yêu thương ra đời cho nước một sự sống mới, từ đó sẽ tạo thành một vũ trụ tươi mới và huy hoàng.

CHƯƠNG BA

Ý thức tạo ra tất cả

Từ khi bị mê hoặc bởi sức mạnh kỳ diệu của nước, tôi đã may mắn có cơ hội được xem và tiến hành thí nghiệm với nhiều loại nước từ khắp nơi trên thế giới. Mỗi mẫu nước từ các vùng khác nhau đều có vẻ đẹp và sự độc đáo riêng biệt.

Tôi cũng được tận mắt chứng kiến nước trên thế giới bị nhiễm bẩn như thế nào. Tổ chức thương mại thế giới đã tuyên bố rằng thế kỷ XX bắt đầu với cuộc chiến dầu khí, nhưng trong thế kỷ XXI, chúng ta sẽ chứng kiến chiến tranh về nước.

Nước máy ở Nhật không thể tạo ra các tinh thể hoàn chỉnh và toàn vẹn, do trong nước có chứa clo. Clo, được giới thiệu vào đầu thế kỷ XX tại London, cho đến nay đã được sử dụng tại Nhật Bản hơn 50 năm.

Không giống như nước máy, nước từ những dòng suối, thượng nguồn các dòng sông và những nguồn nước tự nhiên khác đều tạo thành những tinh thể đẹp. Tuy nhiên, hầu hết những nguồn nước ở dưới lòng đất nổi lên gần đây đều rơi xuống trái đất từ các đám mây cách đây hơn 50 năm – khoảng thời gian cách mạng công nghiệp bắt đầu ở Nhật Bản.

Nước mưa đã bị ô nhiễm trên quy mô toàn cầu. Tôi cố gắng chụp những bức ảnh tinh thể tạo thành từ nước máy đã bị ô nhiễm CO₂ ở một thành phố tại Nhật, nhưng tôi đã không thể tìm được nước để tạo thành thậm chí là một cái bóng của tinh thể. Chất thải công nghiệp lưu thông gây ô nhiễm nước trên đường đi và lây lan chất độc trên toàn thế giới.

Nhưng chúng ta vẫn có hi vọng. Người dân ở các thành phố bị ô nhiễm CO₂ đang rất tích cực trong việc bảo vệ tài nguyên nước, và hiện tại qua từng năm, nước đã trở nên dễ hình thành tinh thể hơn.

Ô nhiễm bắt đầu từ ý thức của chúng ta. Bắt đầu với suy nghĩ rằng chúng ta muốn một cuộc sống phong phú và đầy đủ tiện ích bằng mọi giá, chính sự ích kỷ này dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường mà bây giờ đã ảnh hưởng đến từng góc nhỏ ở tất cả mọi nơi trên thế giới.

Qua những bức ảnh tinh thể, chúng ta đã thấy nước chính là tấm gương của tâm hồn con người. Tâm hồn của chúng ta trông ra

sao – và chúng nên thế nào? Đây là những câu hỏi mà chúng ta có thể trả lời bằng nước.

Vậy chúng ta sẽ đi theo hướng nào? Chúng ta có vai trò gì trong việc bảo vệ hành tinh này? Câu hỏi ấy chỉ được xem xét khi chúng ta nhận ra tầm quan trọng của con người. Có lẽ đây là thời gian chúng ta nên dừng việc nhìn nhận con người là kẻ gây tội ác. Tôi nghĩ rằng chúng ta đã đánh giá thấp khả năng thiên phú mà chúng ta có. Chúng ta có sức mạnh vô cùng to lớn.

Các nhà khoa học ước tính rằng có khoảng 108 đến 111 yếu tố (tôi nghi ngờ rằng số lượng là 108 – lý do tại sao tôi sẽ giải thích sau). Cho đến nay, 90 yếu tố đã được xác nhận có trong cơ thể con người – trong tất cả các sinh vật sống, chỉ có cơ thể con người mới có nhiều yếu tố đến vậy. Nhưng tôi nghi ngờ rằng vẫn còn những yếu tố chưa được khám phá bên trong chúng ta (hay chúng ta đạt được những yếu tố còn lại khi chúng ta phát triển, tiến gần hơn tới con người hoàn thiện).

Sinh vật càng tiến hóa thì càng chứa nhiều các yếu tố hơn. So với con người, thực vật chứa rất ít các yếu tố và kết quả của việc có ít yếu tố hơn là gì? Chúng ta có thể suy luận rằng ít yếu tố hơn có nghĩa là ít khả năng biểu đạt cảm xúc hơn. Những loài động vật khác có thể cảm thấy đau, nhưng hầu như chỉ có con người (và những động vật khác trong quá trình tiến hóa gần với con người) có khả năng biểu đạt cảm xúc cao hơn như nỗi buồn và sự say mê.

Nếu chúng ta cho rằng cơ thể người có một tiêu vũ trụ nằm bên trong nó, dĩ nhiên chúng ta có thể đưa ra kết luận rằng chúng ta đang mang trong mình tất cả các yếu tố. Theo Phật giáo, con người sinh ra với 108 ham muốn phàm tục (ví như sự rối trí,

trọng tình cảm, ghen tỵ và kiêu ngạo), chúng tra tấn chúng ta suốt cả cuộc đời. Tôi nghĩ rằng rất hợp lý khi kết luận rằng 108 ham muốn phạm tục có sự tương ứng với 108 yếu tố.

Trong thực tế, thiết bị phát hiện rung động mà tôi đã giới thiệu tại Nhật Bản đã tiến một bước dài trong việc chứng minh điều này. Thiết bị có khả năng đo những rung động được phát ra xung quanh chúng ta sau đó chuyển chúng vào nước. Tôi có thể đo được những rung động đến từ rất nhiều người khác nhau và tôi nhận ra rằng những rung động tiêu cực mà chúng ta phát ra tương ứng với những rung động được phát ra bởi những yếu tố khác nhau.

Ví dụ, rung động hình thành từ sự kích thích tương đương với rung động của thủy ngân, từ sự giận dữ tương đương với chì, sự buồn bã và phiền muộn tương đương với nhôm. Tương tự như vậy, sự không chắc chắn có liên quan với cadmium, sự tuyệt vọng liên quan đến thép và sự căng thẳng liên quan đến kẽm.

Trong những năm gần đây, người ta chỉ ra rằng việc sử dụng chảo và dụng cụ nấu ăn bằng nhôm có thể là yếu tố gây ra căn bệnh Alzheimer[5]. Nếu điều này là thật, có khả năng là do nhôm có cùng tần số dao động với sự buồn bã và phiền muộn, dẫn đến bệnh Alzheimer.

Joan Davis – một khoa học gia về nước đã được nhắc đến ở chương trước, đã nói đến tình tiết thú vị sau:

Một nhà vật lý học tiến hành một thí nghiệm, trong đó ông ta nghiên cứu vị trí của các ngôi sao ảnh hưởng đến nước như thế nào. Sử dụng nước chứa khoáng chất khác nhau, ông kiểm tra

thấy giấy dễ dàng thấm các khoáng chất trong nước khi các ngôi sao ở những vị trí nhất định.

Ông thấy rằng khi sao Thổ có ảnh hưởng lớn đến trái đất, chỉ phản ứng bằng cách ngấm lên giấy, trong khi những thành phần khác như đồng, bạc và thép cho thấy chúng ít hoặc hầu như không phản ứng.

Từ đây chúng ta có thể suy ra có một liên hệ chặt chẽ giữa sao Thổ và chì. Kim loại cộng hưởng với cảm xúc và tâm trạng của con người, vì thế suy luận hợp lý tiếp theo là sao Thổ có quan hệ chặt chẽ với cảm xúc giận dữ.

Có lẽ mối quan hệ giữa các chòm sao và tính cách của con người được phán đoán bởi các nhà chiêm tinh và con người có sự liên quan mật thiết với kim loại.

Đây là một lý thuyết có ý nghĩa đối với tôi, đặc biệt là kể từ khi tôi có ý kiến riêng về mối quan hệ giữa 108 ham muốn phạm tục và những yếu tố. Số lượng hành tinh trong hệ mặt trời là 9, con số này khi đem nhân với 12 sẽ cho ra kết quả 108. Sử dụng bảng tuần hoàn, một ngày nào đó chúng ta có thể xác định được mối quan hệ tương ứng giữa các yếu tố và các hành tinh.

Trong khi đang viết bản nháp cho cuốn sách này, tôi có xem một chương trình ti vi, trong đó nói rằng tất cả các yếu tố trên trái đất được tạo ra từ nhiệt độ cao được sinh ra từ một ngôi sao nổ tung ngoài vũ trụ xa xôi. Thêm một mảnh ghép thú vị của bộ xếp hình!

Trong suốt cuộc đời mình, chúng ta sẽ phải trải qua 108 ham muốn phạm tục, vậy làm cách nào chúng ta có thể đối phó với những cảm xúc tiêu cực có vẻ như không thể tránh khỏi này?

Biết cách đối phó với những cảm xúc tiêu cực là một kỹ năng mà chúng ta cần phải trang bị trong suốt cuộc đời. Vậy chúng ta nên làm gì khi thấy tâm trí mình tràn đầy sự tức giận, buồn bã, ghen tị và những suy nghĩ tiêu cực khác?

Trước tiên chúng ta cần phải hiểu rằng không thể và cũng không cần phải né tránh những cảm xúc của bản thân. Không ai có thể thực sự giải phóng được mình ra khỏi những suy nghĩ tiêu cực. Chúng ta đều mang trong mình những ký ức xa xưa của tổ tiên, bắt đầu với sự thức tỉnh của con người đầu tiên và chúng ta có bản phận kế thừa một phần tiêu cực từ thế hệ cha ông.

Tuy nhiên, sẽ thực sự đau đớn khi chúng ta không thể tự giải phóng mình ra khỏi những suy nghĩ tiêu cực không ngừng và cảm nhận được nó đang gặm nhấm tâm hồn mình. Làm sao chúng ta có thể giải phóng được bản thân khỏi tất cả những tiêu cực dù chỉ trong giây lát?

Dựa trên những nguyên tắc của rung động, câu trả lời thật sự rõ ràng. Tất cả những gì chúng ta cần làm là phát ra cảm xúc đối nghịch với cảm xúc tiêu cực. Bằng việc kết hợp của hai sóng ngược chiều, cảm xúc tiêu cực sẽ bị triệt tiêu.

Nhiều năm trước, một trường đại học tại Nhật Bản đã đưa ra một phương pháp triệt tiêu âm thanh bằng âm thanh. Họ tạo ra một nhiễu âm nhằm mục đích triệt tiêu âm thanh không mong muốn và điều này đã tạo ra một không gian yên tĩnh. Bằng cách xác định bước sóng của âm thanh không mong muốn, các nhà nghiên cứu có thể tạo ra một âm thanh ngược chiều và phát chúng qua loa, hoàn toàn triệt tiêu âm thanh trong một khu vực cụ thể. Phương pháp tương tự đã được sử dụng để loại bỏ tiếng ồn của động cơ ô tô.

Cảm xúc của con người cũng có sự tương đồng với nguyên tắc này. Với mỗi cảm xúc tiêu cực đều có một cảm giác tích cực ngược chiều. Danh sách bên dưới chứa những cảm xúc phát sinh những tần số đối lập:

sự ghét bỏ	lòng biết ơn
sự tức giận	lòng tốt
nỗi sợ hãi	lòng can đảm
sự lo lắng	sự yên tâm
áp lực	sự nhanh trí

Hai cảm xúc trái chiều phát sinh cùng sóng rất quan trọng bởi hai lý do. Đầu tiên, giống như Jekyll và Hyde, tất cả chúng ta đều có hai bộ mặt. Có lẽ bạn cũng biết rằng những người hay giận rất mau nước mắt và cũng chẳng phải hiếm trường hợp những người được coi là tốt bụng đột nhiên phạm tội. Chúng ta thường xuyên nghe được chuyện một người đàn ông tốt bụng và ga lăng với bạn gái, nhưng ngay sau đó trở thành một kẻ bạo lực khi bạn gái họ nói lời chia tay.

Không một ai là không có mầm ác trong cơ thể, nhưng cũng không phải ai cũng hoàn toàn xấu xa. Thực tế, việc che giấu những cảm xúc trái chiều là một việc làm hết sức con người.

Nếu bạn đã phát ốm với những cảm giác chán ghét của mình, bạn phải xem xét để chữa trị bằng cảm xúc biết ơn.

Nhưng ngay cả khi bạn biết điều này thì bạn vẫn sẽ gặp khó khăn khi muốn lấp đầy trái tim bằng lòng biết ơn nếu trong nó đã đầy tràn sự căm ghét. Khi ấy, tìm đến phương pháp chữa lành khác sẽ hữu ích hơn. Có thể đó là nước phép của dòng suối

Lourdes ở Pháp – dòng suối được cho là có khả năng chữa lành bệnh, nó được rót đầy những cảm xúc thiêng liêng của Đức mẹ Maria. Những người bị bệnh bởi những rung động cảm ghét có thể khỏi bệnh một cách thần kỳ khi uống dòng nước thánh này.

Đây là một nguyên tắc tương tự với liệu pháp vi lượng đồng căn. Tại sao khi chất độc được pha loãng vào trong nước đến độ không thể phát hiện chúng bằng phương pháp khoa học thì dung dịch thuốc độc trước đây lại trở thành phương pháp điều trị? Khi vật chất bị loại bỏ và tất cả những gì còn lại chỉ là thông tin từ những rung động thì cả chất độc lẫn thuốc giải đều giống nhau.

Suy nghĩ một cách hợp lý, thuốc chữa bệnh là tốt cho cơ thể. Nó có thể làm giảm triệu chứng và giúp chúng ta thoát khỏi đau đớn, nhưng chính thuốc cũng có thể trở thành một chất độc mạnh mẽ.

Thuốc chỉ làm giảm cơn đau khi nó có tần số ngược với tần số của cơn đau đó. Bằng việc pha trộn nhiều chất khác nhau trong phòng thí nghiệm, bạn có thể tìm thấy tần số cần tìm. Khi bạn tiêm chất này vào chuột và thu được hiệu quả mong muốn, bạn có thể tiến hành thử nghiệm chất đó với người.

Khi thuốc đi vào cơ thể và làm dừng cơn đau, rung động từ những hợp chất đó dừng lại và tất cả những chất khác nhau trở lại trạng thái ban đầu của mình, như vậy chúng sẽ phát ra những tần số nguyên bản. Tuy nhiên, nếu những rung động này gây tổn thương cho những cấu trúc tế bào khác, chúng ta sẽ thấy các tác dụng phụ gây hại.

Thuốc rất hữu ích trong điều trị bệnh, nhưng thực sự chúng ta không biết cơ chế làm việc của chúng ra sao. Khi bạn nhìn thuốc

trên quan điểm rung động, bạn sẽ thấy một bức tranh hoàn toàn khác. Ví dụ, trong quá trình điều trị, những tần số rung động có hại chỉ có thể được điều trị bởi những tần số mạnh hơn rất nhiều. Giả sử bạn bị rơi xuống đất từ trên cao. Tại thời điểm trị bệnh, tần số của cơ thể bạn tăng lên hàng trăm lần, khiến cơ thể bạn rơi vào tình trạng nguy hiểm. Sự thay đổi mạnh mẽ và đột ngột của tần số cơ thể tạo thành những tổn thương và cơn đau mạnh. Trong trường hợp này, việc trị liệu có hiệu quả đòi hỏi những tần số tương đương hoặc mạnh hơn – thường phải tiến hành bằng dao mổ. Bác sĩ sẽ sử dụng những dụng cụ sắc nhọn để đưa tần số của bệnh nhân trở lại trạng thái bình thường.

Theo quan điểm của tôi, bác sĩ chữa bệnh cho mọi người trước hết phải là một triết gia. Trong quá khứ, bác sĩ là các pháp sư hoặc linh mục cộng đồng, cổ vũ mọi người tuân theo quy luật của tự nhiên, sống một cuộc đời đúng đắn và tận dụng những khả năng chữa bệnh vốn có trong thiên nhiên.

Nếu các bác sĩ không những phải chữa trị phần cơ thể tinh thần của bệnh nhân, tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ thấy số lượng bác sĩ và bệnh viện giảm xuống khủng khiếp. Những người bệnh sẽ tìm đến những triết gia gần họ để được giúp đỡ trong việc tìm hiểu những lỗi lầm mà họ mắc phải, sau đó sẽ sống cuộc sống tốt đẹp hơn. Có thể những bác sĩ trong tương lai sẽ giống một nhà tư vấn hơn kiểu bác sĩ mà chúng ta đang có hiện nay.

Tôi đã nói chuyện với nhiều người về vấn đề sức khỏe của họ và tôi nhận thấy phần lớn bệnh tật đều là kết quả của những cảm xúc tiêu cực. Nếu bạn có thể tiêu diệt căn nguyên của những cảm giác này, bạn đã có khả năng bẩm sinh tự chữa lành khỏi bệnh tật. Vì thế, việc sống tích cực rất quan trọng và cần thiết.

Suy nghĩ tích cực giúp tăng cường hệ thống miễn dịch và giúp bạn chuyển chuyên theo hướng hồi phục – cộng đồng y học cũng đã bắt đầu nhận biết vấn đề này. Ví dụ, có một bác sĩ điều trị bệnh nhân ung thư theo liệu pháp leo núi. Cho mọi người một lý do để sống sẽ nâng cao tinh thần và hệ thống miễn dịch của họ.

Y học toàn diện ngày càng được mọi người quan tâm – không chỉ điều trị những triệu chứng của bệnh, mà còn chăm sóc lối sống và tâm lý lành mạnh của bệnh nhân. Gần đây các bác sĩ đã thành lập một tổ chức có tên gọi là Hiệp hội Y học Nhất thể Nhật Bản để quảng bá cho hình thức chữa bệnh này.

Thời kỳ niềm tin dành cho vật chất đã qua đi, giờ đây chúng ta bắt đầu có ý thức đầy đủ về tầm quan trọng của linh hồn. Đây là một sự chuyển hướng đúng đắn và tôi nghĩ rằng nó sẽ trở thành cách tư duy chiếm ưu thế trong thế kỷ này.

Cơ thể con người cơ bản là nước và ý thức chính là linh hồn. Phương pháp giúp nước lưu thông trong cơ thể tốt hơn tất cả những phương pháp y tế khác với cơ thể chúng ta. Tất cả những gì bạn cần làm chỉ giữ linh hồn ở trạng thái tinh khiết. Bạn có thể tưởng tượng mọi thứ sẽ tuyệt vời thế nào nếu những dòng nước tinh khiết tạo ra được những tinh thể tuyệt đẹp chảy khắp cơ thể? Điều này chỉ có thể xảy ra khi bạn cho phép nó xảy ra.

Trong số tất cả các loại thuốc, không loại thuốc nào có tác dụng chữa trị tốt bằng tình yêu. Kể từ khi tôi tiếp nhận điều này, tôi tiếp tục nói với mọi người rằng sự miễn dịch chính là tình yêu. Điều gì có thể có hiệu quả hơn để khắc phục những năng lượng tiêu cực và trả lại cho cơ thể bạn sức sống?

Tuy nhiên, gần đây tôi cảm thấy cần thay đổi thuật ngữ của mình. Bây giờ tôi biết rằng chỉ có tình yêu thì không thể hình thành nên hệ miễn dịch, nhưng tình yêu và lòng biết ơn thì có thể. Tôi bị điều này thuyết phục thông qua thử nghiệm sau.

Tôi đun sôi nước trong lò vi sóng, sau đó cố gắng xem tác động của từ trường lên tinh thể. Tôi sử dụng hai loại nước: nước cất và nước máy để thể hiện từ tình yêu và lòng biết ơn. Những tinh thể hình thành nên từ nước cất bị biến dạng và không hoàn thiện, nhưng khi thể hiện những từ tình yêu và lòng biết ơn, nước này lại hình thành nên những tinh thể hoàn thiện. Nói cách khác, tình yêu và lòng biết ơn có khả năng giúp nước miễn dịch với những tác hại gây thương tổn của từ trường.

Tôi đã nói rằng nước hiển thị những từ tình yêu và lòng biết ơn hình thành những tinh thể đẹp nhất. Tất nhiên chỉ riêng từ tình yêu cũng có khả năng tạo thành những tinh thể tuyệt vời, nhưng tình yêu và lòng biết ơn kết hợp sẽ thêm vào tinh thể một chiều sâu độc đáo và sự tinh tế, sáng lấp lánh giống như kim cương vậy.

Tôi cũng phát hiện ra rằng những tinh thể của tình yêu và lòng biết ơn nhìn giống với những tinh thể lòng biết ơn hơn là những tinh thể tình yêu. Điều này cho thấy rung động của lòng biết ơn mạnh mẽ và có ảnh hưởng lớn hơn. Tình yêu là một năng lượng thiên về chủ động, hành động vì bản thân một cách vô điều kiện. Ngược lại, lòng biết ơn là một năng lượng thụ động hơn, là cảm giác được tạo ra khi được trao tặng thứ gì đó – phải biết rằng bạn đã được trao tặng một món quà của sự sống và hãy vươn ra để vui vẻ đón nhận món quà ấy bằng cả hai tay.

Mối quan hệ giữa tình yêu và lòng biết ơn có lẽ cũng tương tự như mối quan hệ giữa ánh sáng và bóng râm. Nếu tình yêu là mặt trời thì lòng biết ơn là mặt trăng. Nếu tình yêu là đàn ông thì lòng biết ơn là phụ nữ.

Vậy nên điều gì giúp ta có thể tuyên bố rằng năng lượng thụ động của bóng râm hay lòng biết ơn mạnh mẽ hơn tình yêu? Khi suy nghĩ về câu hỏi này, tôi tình cờ bắt gặp một khái niệm thú vị, nó đã trở thành đầu mối quan trọng để trả lời câu hỏi liên quan đến cách chúng ta có thể và phải sống cuộc sống của mình.

Quan hệ giữa tình yêu và lòng biết ơn là gì? Chúng ta có thể sử dụng nước như một mô hình để đưa ra đáp án cho câu hỏi này. Một phân tử nước bao gồm hai nguyên tử hydro và một nguyên tử oxy, công thức hóa học là H₂O. Nếu tình yêu và lòng biết ơn, giống như oxy và hydro, chúng liên kết với nhau theo tỷ lệ 1:2, lòng biết ơn sẽ lớn gấp hai lần tình yêu.

Tôi cho rằng lượng biết ơn gấp đôi lượng tình yêu là tỷ lệ cân bằng mà chúng ta cần phân đấu. Tại một buổi hội thảo, sau khi tôi đề cập điều này trong bài thuyết trình, hai phụ nữ trẻ đến gặp tôi và nói: “Chúng tôi rất ấn tượng, ông đã nói rằng mọi người có một miệng để nói và hai tai để nghe, có phải không?”

“Đúng vậy – nó hoàn toàn đúng!” Tôi kêu lên và tôi biết rằng tôi đã trở nên khôn ngoan thêm một chút.

Khi quan sát thế giới tự nhiên, chúng ta có thể thấy rằng năng lượng thụ động có sức mạnh lớn hơn. Cá biển đẻ rất nhiều trứng, nhưng không phải tất cả chúng đều nở. Chỉ có một số lượng trứng rất nhỏ đến được giai đoạn nở thành cá con, trong khi

những quả trứng còn lại trở thành thực phẩm cho những sinh vật biển khác.

Có người nào sống cùng với tỷ lệ hai phần biết ơn và một phần tình yêu? Tôi ngờ rằng tất cả đều sống theo tỷ lệ ngược lại.

Tất nhiên, không thể phủ nhận sự vĩ đại của tình yêu và hầu hết mọi người đều có hiểu biết tổng thể về sức mạnh của tình yêu. Tuy nhiên, chúng ta lớn lên trong một nền văn hóa mà ở đó tất cả chúng ta đều tập trung vào năng lượng của tình yêu, trong khi những phần còn lại ít được chú ý hơn.

Tâm điểm chú ý của nhân loại đã chuyển từ lĩnh vực tinh thần sang thế giới vật chất. Và trong quá trình cố gắng tạo dựng thế giới vật chất đến kiệt sức ấy, chúng ta đốn hạ những cánh rừng và chiến đấu với quá trình sa mạc hóa để bảo đảm quyền thống trị tối cao của nền văn minh nhân loại.

Tiến bộ của xã hội loài người có thực sự là kết quả của tình yêu – dành cho gia đình và cho đất nước của chúng ta – nhưng nếu chúng ta vẫn tiếp tục sống theo cách thức này, xung đột sẽ không chấm dứt? Lịch sử của thế kỷ XX là lịch sử của xung đột và chiến tranh.

Có lẽ cuối cùng chúng ta cũng bắt đầu nhận thấy con đường mình đang đi chỉ dẫn đến bế tắc. Chúng ta đã hi sinh quá nhiều để bảo vệ cuộc sống giàu có. Những khu rừng đã bị phá hủy, nước sạch đã biến mất và chúng ta vẫn tự cắt và bán từng phần của trái đất.

Điều thế giới cần bây giờ là lòng biết ơn. Chúng ta phải bắt đầu bằng cách học về việc thế nào là đủ. Chúng ta cần phải cảm thấy biết ơn vì được sinh ra trên hành tinh có tài nguyên phong phú

này, biết ơn nước vì đã cho chúng ta cuộc sống. Bạn có thực sự cảm thấy tuyệt vời khi được hít thở căng tràn lồng ngực bầu không khí sạch sẽ?

Nếu mở to mắt ra, bạn sẽ thấy thế giới này hoàn toàn xứng đáng với lòng biết ơn của bạn.

Khi trở thành hiện thân của lòng biết ơn, bạn sẽ nghĩ về cách làm thế nào để nước tinh khiết tràn đầy cơ thể của bạn. Khi điều này xảy ra, tự bạn sẽ trở nên xinh đẹp, lấp lánh như tinh thể của ánh sáng.

CHƯƠNG BỐN

Thế giới sẽ thay đổi chỉ trong một khoảnh khắc

Bạn có biết mình có thể thu được nước thực sự tốt ở đâu hay không? Tại chân núi Alps của Thụy Sĩ hay tại Bắc Cực, Nam Cực? Ngày nay, chúng ta có thể dễ dàng tìm được một chai nước tự cho là tốt nhất thế giới, nhưng liệu bạn có thể mua được nước tốt không?

Nước không đơn thuần là H₂O. Không phụ thuộc vào việc nước mà bạn uống có tinh khiết hay tự nhiên không, nếu bạn uống với một tâm hồn không tinh khiết, mùi vị của nước cũng sẽ không tốt.

Hãy cho phép tôi hỏi bạn: Tâm hồn bạn trong sáng đến đâu? Bạn có mệt mỏi bởi những vấn đề trong công việc? Những vấn đề của gia đình thì sao? Ý thức của bạn có gặp rắc rối? Nếu có, sau đó bạn sẽ phát hiện ra rằng nước mà bạn uống có vị nhạt nhẽo và chán ngắt.

Sau khi bạn hứng khởi tham gia một môn thể thao hay một bài tập thể dục, nước – ngay cả là nước máy – cũng có mùi vị ngon lành và tươi mát. Nói cách khác, chính con người bên trong bạn mới là điều quan trọng nhất.

Tôi biết những lời tôi nói chính là những gì bạn nghĩ, điều thực sự mà tôi muốn nói chính là khi bạn uống nước với cảm giác biết ơn, nước tự nó sẽ có sự khác biệt về chất so với khi bạn uống nước với cảm giác mờ mịt trong tâm hồn.

Cảm xúc và cảm giác của chúng ta có tác dụng đối với thế giới trong từng khoảnh khắc. Nếu bạn đưa ra những lời nói và hình ảnh sáng tạo, bạn sẽ đóng góp vào việc kiến tạo một thế giới tươi đẹp. Ngược lại, khi phát ra những thông điệp mang tính hủy diệt, bạn sẽ tham gia vào việc hủy diệt vũ trụ.

Nếu biết được điều này, bạn sẽ không bao giờ nói ra những lời giận dữ với mọi người xung quanh hay đổ lỗi cho người khác những sai lầm và yếu kém của bản thân. Bạn có khả năng thay đổi thế giới trong khoảnh khắc. Tất cả những gì bạn phải làm là đưa ra một lựa chọn đơn giản. Bạn sẽ chọn một thế giới của tình yêu và lòng biết ơn, hay một thế giới ngục hình tràn đầy bất mãn và kiệt quệ? Câu trả lời sẽ phụ thuộc vào thái độ của bạn trong chính khoảnh khắc này.

Theo giáo lý của nhà Phật, mọi vật trên thế giới đều thay đổi không ngừng và không có gì là biết đến. Nói theo nguyên lý rung động, năng lượng rung động không ngừng phát ra theo chuyển động liên tục.

Mọi thứ tồn tại chỉ trong một khoảnh khắc – điều này mang đến hi vọng và ánh sáng cho cuộc đời bạn. Bạn không cần phiền muộn vì những gì đã qua và tương lai là bất kỳ điều gì bạn muốn. Bạn, như bạn hiện giờ, trong từng khoảnh khắc, đều nắm giữ chìa khóa của tất cả mọi điều.

Nếu bạn muốn thấy ý thức của mình ảnh hưởng như thế nào đến thế giới này, tôi đề nghị bạn tiến hành một thử nghiệm nhỏ bằng việc chơi một trò chơi mà chúng tôi gọi là “Xua tan đám mây”. Tôi muốn bạn cố gắng xua tan những đám mây sử dụng sức mạnh suy nghĩ của bạn.

Vào một ngày quang đặng, bạn nhìn lên bầu trời và tập trung vào một đám mây, có thể chỉ là một đám mây nhỏ. Suy nghĩ của bạn rất quan trọng khi chơi trò chơi này và bạn phải tin tưởng rằng đám mây sẽ biến mất, nhưng bạn cũng đừng cố gắng quá. Tập trung quá nhiều sẽ ngăn năng lượng của bạn không thoát ra ngoài được.

Khi bạn sẵn sàng, hãy tưởng tượng một chùm năng lượng ý thức vô hình được bạn hướng về phía đám mây, phá vỡ chúng thành từng mảnh. Hãy tập trung tâm trí vào toàn bộ đám mây chứ không phải một phần của nó.

Sau đó bạn hãy nói: “Đám mây đã biến mất” (thời quá khứ); cùng lúc đó, nói với năng lượng rằng (một lần nữa ở thời quá khứ): “Cảm ơn vì đã làm điều đó”. Nếu bạn tiến hành những

bước đó, tôi chắc chắn rằng đám mây sẽ bắt đầu mỏng đi và biến mất trong một vài phút.

Điều này cho thấy ý thức con người có thể có tác động rất lớn đối với thế giới xung quanh. Đám mây bao gồm nước ở thể khí, vì vậy nó có phản ứng đặc biệt nhanh với mong muốn của chúng ta.

Theo cách nói truyền thống, những người cho rằng ý thức có tác động lên thế giới vật chất có nguy cơ bị tẩy chay vì nó không mang tính khoa học. Tuy nhiên, khoa học đã tiến đến điểm bế tắc trong việc tìm hiểu ý thức và tâm thức đã giới hạn rất nhiều hiểu biết của chúng ta về thế giới xung quanh.

Cơ học lượng tử, lý thuyết tâm lý nhất định (ví dụ như khái niệm dòng mà nhà tâm lý học Carl Jung nói tới), kỹ thuật di truyền đều dạy chúng ta rằng có một thế giới khác với thế giới chúng ta từng biết rõ. Bạn không thể quan sát thế giới khác này bằng mắt thường và bạn không thể chạm vào nó bằng những ngón tay. Nó là một thế giới mà trong nó khái niệm thời gian không tồn tại.

David Bohm – nhà lý thuyết lượng tử nổi tiếng – đã gọi thế giới của cảm giác này là “trật tự hiện” và tồn tại bên trong là “trật tự ẩn”. Ông hình dung rằng mọi thứ tồn tại trong trật tự hiện đều được bao bọc trong trật tự ẩn và mỗi đơn phần của trật tự hiện đều bao gồm tất cả các thông tin của trật tự ẩn.

Điều này có thể khó hiểu, điều ông muốn diễn đạt chính là mọi phần nhỏ trong vũ trụ đều chứa đựng thông tin của toàn vũ trụ. Nói cách khác, trong một cá nhân – và thậm chí cả bên trong một tế bào đơn lẻ – tồn tại thông tin của toàn vũ trụ.

Thông tin của vũ trụ bao gồm thời gian. Nói cách khác, bạn tồn tại ở đây vào lúc này đều có trong thông tin của vũ trụ, cùng với tất cả các thông tin trong quá khứ cũng như tương lai. Vì vậy, thay đổi toàn bộ thế giới chỉ trong một khoảnh khắc không phải là sự hoang tưởng.

Nhưng hãy nghĩ về thời khắc này một lát. Làm sao chúng ta có thể giải thích nó bằng khoa học thường thức? David Bohm giải thích rằng mỗi khía cạnh của vũ trụ đều phát triển thành từng khoảnh khắc thời gian, hình thành nên hiện tại. Khoảnh khắc thời gian tiếp theo cũng là sự phát ra của một khía cạnh khác và cứ thế tiếp diễn. Nói cách khác, một thế giới tạm thời sẽ có ảnh hưởng đến thế giới tạm thời kế tiếp, và như vậy nó sẽ trình chiếu cho chúng ta một thế giới liên tục.

Dựa trên lý thuyết này, thế giới thay đổi từng giây phút và liên tục được sinh ra. Ý thức của chúng ta có vai trò trong việc hình thành nên thế giới. Nếu bạn biết được việc này, chắc chắn cuộc sống của bạn sẽ không bao giờ đơn điệu.

Tôi đã nói về vài vấn đề phức tạp, có thể gây ra nhầm lẫn. Nhưng nếu bạn xem xét lại những tinh thể, nó sẽ giúp trả lời cho rất nhiều câu hỏi. Thế giới thay đổi từng giây từng phút và nước chính là nguyên tố đầu tiên nhận ra sự thay đổi này.

Như bạn đã biết, tôi đã tạo ra một thiết bị để đo rung động và sử dụng nó để hiểu rõ hơn về nước. Vào buổi chiều xảy ra cuộc chiến xâm lược Iraq mở màn chiến tranh vùng Vịnh, tôi đo rung động của nước máy tại Tokyo và phát hiện ra rằng giá trị rung động của thủy ngân, chì, nhôm, và các chất gây hại cho cơ thể gia tăng mạnh một cách bất thường. Dường như không có lời giải thích rõ ràng cho việc này; đầu tiên tôi nghi ngờ rằng có

điều gì đó bất thường xảy ra với những thiết bị của tôi, nhưng khi thực hiện lại việc đo đạc thì nghi ngờ này không đúng. Đến ngày hôm sau, khi tôi đọc báo, tôi đã tìm thấy mối liên hệ. Tin tức về sự mở màn của cuộc chiến vùng Vịnh nằm ở ngay trang nhất. Bài báo cho biết trọng lượng bom thả xuống trong ngày đầu tiên của cuộc chiến tương đương với lượng bom rải xuống trong suốt cuộc chiến tranh tại Việt Nam.

Tại Nhật Bản, nơi cách xa Trung Đông cả ngàn dặm, tôi có thể đo được rung động của những chất độc hại hầu như chính xác với thời điểm mà cuộc chiến nổ ra. Bạn có thể hỏi rằng điều này thực sự xảy ra?

Tất nhiên, những sản phẩm độc hại từ những quả bom ở Trung Đông không thể ngay lập tức vận chuyển đến Nhật. Tuy vậy, những rung động có hại của những trái bom ném xuống bề mặt trái đất được gửi đến những góc khác trên trái đất ngay lập tức. Những rung động lan đi không bị giới hạn bởi thời gian và khoảng cách.

Tôi cho rằng những rung động không tồn tại trong không gian ba chiều của chúng ta, cũng không tồn tại trong những chiều không gian khác của một thế giới không thể quan sát, mà ở một thế giới trung gian. Khi một điều gì đó xảy ra trên trái đất, không cần biết nó xảy ra trong thế giới nào, nước là nguyên tố đầu tiên phát hiện và chuyển tiếp thông tin mới này đến chúng ta.

Tại thời điểm chiến tranh vùng Vịnh, tôi vẫn chưa bắt đầu chụp những bức ảnh tinh thể nhưng nếu giả như tôi đã chụp chúng, tôi chắc chắn rằng những bức ảnh sẽ rất thú vị.

Để tôi đưa thêm cho bạn một ví dụ nữa cho thấy những rung động có tác dụng ngay lập tức trên thế giới vật chất. Trong trường hợp này, sức mạnh của những lời cầu nguyện giúp thanh lọc nước.

Tại Fujiwara của Nhật Bản, có một tu sĩ thần đạo giáo phái Shingon tên là Houki Kato lập đi lập lại một câu thần chú. Khi lần đầu tiên gặp ông, ông cho tôi xem hai bức ảnh cực kỳ ấn tượng, vì vậy tôi muốn tìm hiểu xem cái gì đã được ghi lại trong hai bức ảnh. Một bức ảnh được chụp trước khi đọc câu thần chú, bức còn lại thì chụp sau; bức ảnh thứ hai cho thấy sự khác biệt đáng kể – nước đã sạch hơn.

Sức mạnh của câu thần chú đến từ những từ ngữ thần bí, nên có thể năng lượng từ những từ thần bí đã thanh lọc nước trong hồ. Để xác minh điều này, tôi muốn chụp những tấm ảnh của các tinh thể hình thành từ nước trước và sau khi đọc câu thần chú này.

Vị tu sĩ đứng trên bờ hồ và tuyên đọc câu thần chú khoảng một giờ, tôi ghi hình lại toàn bộ quá trình đó. Sau khi tuyên đọc câu thần chú, người tu sĩ và tôi trò chuyện, trong vòng 15 phút sau đó, những công sự của tôi gọi lại.

“Thật không thể tin nổi! Nước đã trở nên sạch hơn ngay trước mắt chúng tôi;” một người nào đó nói. Và điều này hoàn toàn chính xác. Bạn có thể thấy rõ ràng nước trông sạch hơn so với lúc trước. Thậm chí chúng tôi có thể nhìn rõ những chiếc lá ở dưới đáy hồ mà trước đây chúng bị che phủ bởi nước đục.

Tiếp đó chúng tôi chụp ảnh tinh thể. Những tinh thể tạo thành từ nước trước khi đọc thần chú bị méo mó, trông giống như khuôn

mặt của ai đó bị tổn thương nghiêm trọng. Nhưng những tinh thể từ nước sau khi được tuyên đọc thần chú rất hoàn chỉnh và to. Trong một hình lục giác có một hình lục giác nhỏ hơn, tất cả đều được bao phủ bởi một vầng hào quang ánh sáng.

Tuy nhiên, sau khi đọc xong câu thần chú, phải mất một chút thời gian nước mới trở nên sạch hơn, điều này cho thấy sự thay đổi về chất có thể nhìn thấy bằng mắt thường diễn ra một cách chậm rãi. Nhưng không thể nghi ngờ việc rung động của lời cầu nguyện đã được chuyển đến những đối tượng quanh đó ngay lập tức và có tác động đến nước xung quanh. Đây là một hiện tượng vật lý không thể giải thích, trừ khi chúng ta chấp nhận có một thế giới khác tồn tại bên trong thế giới mà chúng ta đang sống.

Nhưng câu chuyện không dừng tại đó. Một vài ngày sau thử nghiệm này, một sự cố đã được báo chí đưa tin. Một thi thể phụ nữ đã được tìm thấy trong hồ và khi nghe tin đó, tôi bỗng hiểu vì sao những tinh thể từ nước trong hồ trước khi cầu nguyện lại trông giống như một khuôn mặt đau đớn.

Có lẽ thông qua những tinh thể, linh hồn của người phụ nữ đang cố gắng kể cho chúng ta điều gì đó. Tôi thực sự muốn nghĩ rằng những đau khổ của cô đã được vơi bớt một phần nhờ câu thần chú.

Có một thế giới khác bên cạnh thế giới mà chúng ta đang sống. Khi quan sát thế giới của chúng ta từ thế giới này, chúng ta sẽ nhìn thấy nhiều điều trước đó mình chưa từng thấy.

Tiến sĩ người Anh Rupert Sheldrake là một nhà nghiên cứu tập trung vào việc thúc đẩy hơn nữa sự hiểu biết về một thế giới quan mới, kết hợp với thế giới mà chúng ta không thể nhìn thấy.

Sau khi nhận bằng tiến sĩ chuyên ngành sinh hóa của Đại học Cambridge, ông trở thành giảng viên tại Đại học Cambridge và Ủy viên của Hiệp hội Hoàng gia.

Lý thuyết của tiến sĩ Sheldrake được trình bày trong một cuốn sách ông viết cách đây hơn 20 năm, nhưng tạp chí Khoa học Tự nhiên bác bỏ cuốn sách này bằng cách tuyên bố chúng đáng bị thiêu hủy. Mặc dù bị từ chối, nhưng lý thuyết của ông đến được với trái tim của nhiều người và ông lại tiếp tục nghiên cứu theo lý thuyết này. Điều gì giúp lý thuyết này thu hút được nhiều sự chú ý đến vậy?

Mọi người thường cho rằng điều gì xảy ra hai lần thì nó sẽ tiếp tục xảy ra. Có lẽ bạn từng thắc mắc tại sao tai nạn và tội phạm hàng loạt thường diễn ra. Nhìn vào lịch sử và những xu hướng xã hội, bạn có thể thấy rằng cứ cách một khoảng thời gian dài, các sự kiện có khuynh hướng tự lặp lại. Chúng ta có thể giải thích tính lặp lại kỳ lạ này của các sự kiện như thế nào? Tiến sĩ Sheldrake đã cố gắng sử dụng những phương pháp khoa học để tìm ra câu trả lời.

Các nhà khoa học thường tiếp cận những đối tượng họ không thể thấy bằng mắt thường bằng cách sử dụng phương pháp giản hóa để tách biệt một hiện tượng vật lý. Tuy nhiên, tiến sĩ Sheldrake đã có một phương pháp tiếp cận hoàn toàn khác.

Theo lý thuyết của ông, khi một điều tự lặp lại chính mình, một trường hình thái sẽ được hình thành và cộng hưởng với trường hình thái này làm tăng khả năng sự kiện này sẽ lặp lại thêm một lần nữa. Một trường hình thái không phải là thông tin dựa trên năng lượng, mà nó giống như một kế hoạch chi tiết để xây dựng một ngôi nhà.

Chúng ta có thể thấy nó giống như một ví dụ về lý thuyết cộng hưởng. Tiến sĩ Sheldrake cho rằng những sự kiện cũng có khả năng cộng hưởng giống như sự cộng hưởng của âm thanh. Ông đề cập đến vị trí nơi các sự kiện diễn ra như một trường hình thái và hiện tượng lặp lại của những sự kiện tương tự chính là sự cộng hưởng hình thái.

Mặc dù lý thuyết này của ông nhanh chóng bị bác bỏ nhưng việc công bố lý thuyết này đã được thực hiện nghiêm túc tại một buổi hội thảo. Không nghi ngờ gì, tiến sĩ Sheldrake đã bắt đầu từ những con đường được khoa học phát hiện, nhưng bạn phải thừa nhận rằng lý thuyết của ông đã tiến một bước dài trên con đường giải thích những bí ẩn mà khoa học truyền thống không có khả năng giải quyết.

Trong các buổi thảo luận điển hình về những điều bí ẩn, câu chuyện thường quay về những tinh thể glycerin. Trong khoảng 40 năm đầu tiên kể từ khi glycerin được phát hiện, mọi người đều cho rằng glycerin không thể hình thành nên những tinh thể. Sau đó, một ngày đầu thế kỷ XIX, một thùng glycerin trên đường từ Vienna tới London đột nhiên kết tinh.

Không lâu sau, ở một vị trí khác, một loạt glycerin cũng kết tinh. Hiện tượng kết tinh bắt đầu lan ra và bây giờ mọi người đã chấp nhận rằng glycerin hình thành các tinh thể khi nhiệt độ hạ xuống dưới 17°C (63°F).

Khi các tinh thể đầu tiên được hình thành (vì bất kỳ lý do gì), một trường hình thái được tạo ra và cuối cùng tất cả glycerin – phù hợp với trường hình thái – bắt đầu hình thành các tinh thể. Hiện tượng này cũng xảy ra với rất nhiều chất khác. Theo một cách ngẫu nhiên nào đó trên toàn thế giới, khi một chất bắt đầu

hình thành tinh thể, sau đó hiện tượng hình thành tinh thể trở nên phổ biến hơn.

Trước đây không lâu, một đài truyền hình ở Anh quyết định tiến hành một thí nghiệm công khai để kiểm chứng tính hợp lý của lý thuyết cộng hưởng hình thái. Trước tiên, họ chuẩn bị hai bức tranh: Cả hai trông giống như những mẫu ngẫu nhiên, trong đó một bức tranh có ảnh hình của một phụ nữ đội mũ, bức tranh còn lại là một người đàn ông có ria mép. Những hình vẽ được thiết kế để không thể nhìn thấy chúng bằng mắt thường.

Các thử nghiệm được tiến hành theo ba bước. Đầu tiên, trước khi chương trình phát sóng trực tiếp, một nhóm người tham gia được yêu cầu xác định những gì họ thấy trong các bức tranh. Bước hai, suốt chương trình, bí mật về hình ảnh người đàn ông có bộ ria mép được tiết lộ. Bước ba, sau chương trình phát sóng, một nhóm tham gia khác – những người không được phép xem chương trình phát sóng – được yêu cầu xác định các bức tranh.

Bạn nghĩ kết quả sẽ thế nào? Nhóm thứ hai đã tiến hành công việc tốt hơn nhóm đầu tiên trong việc xác định hình ảnh người đàn ông có ria mép. Các nhân viên của cuộc thí nghiệm đã làm hết sức có thể để thống kê tất cả các yếu tố, nhưng kết quả vẫn cho thấy nhóm thứ hai có kết quả tốt hơn gấp ba lần nhóm thứ nhất.

Thí nghiệm này cho chúng ta thấy rằng khi một người nào đó nhận thức được vấn đề, những người khác cũng có xu hướng nhận thức được vấn đề đó. Đây chính là hiệu quả của trường hình thái dẫn đến những câu trả lời chính xác tăng lên một cách đáng chú ý.

Theo tiến sĩ Sheldrake, DNA không phải là đặc điểm chung duy nhất của những người trong cùng một gia đình – cộng hưởng hình thái cũng là một điểm chung. Lý thuyết của tiến sĩ Sheldrake giúp chúng ta hiểu được những hiện tượng được gọi là “trùng hợp ngẫu nhiên” (được gọi là “đồng bộ”), hiện tượng ý thức đám đông (bộ nhớ tập thể) và các mô hình nguyên mẫu.

Điều quan trọng trong lý thuyết của Sheldrake là một khi cộng hưởng hình thái lan rộng, nó sẽ mở rộng ra toàn bộ không gian và thời gian. Nói cách khác, nếu một trường cộng hưởng hình thái được hình thành, nó sẽ có tác động tức thời lên tất cả các địa điểm khác, dẫn đến sự thay đổi ngay lập tức trên phạm vi toàn thế giới.

Lần đầu tiên được nghe về lý thuyết của tiến sĩ Sheldrake, tôi đã rất hứng thú, vì nghiên cứu của tôi về các tinh thể nước chính là nỗ lực thể hiện sự cộng hưởng của trường hình thái theo cách mà mắt thường có thể nhận thấy được.

Khi lần đầu tiên cố gắng chụp ảnh các tinh thể, tôi đã hoàn toàn thất bại trong vòng hai tháng đầu tiên, nhưng khi tôi có thể chụp được bức ảnh đầu tiên, những nhà nghiên cứu khác cũng bắt đầu thu được thành công. Có lẽ đây cũng là kết quả của cộng hưởng hình thái.

Tôi biết đến nghiên cứu của tiến sĩ Sheldrake lần đầu là khi tôi đọc cuốn sách Tại sao điều đó lại xuất hiện (Why does that occur?) của Eiichi Hojiro, nhưng tôi chỉ thực sự quan tâm khi tôi nhìn thấy Sheldrake trong một bộ phim tài liệu phát sóng trên truyền hình có tên Sáu nhà khoa học được ưa thích. Bốn năm sau, tôi đã may mắn có cơ hội gặp gỡ tiến sĩ Sheldrake trong một buổi diễn thuyết tại châu Âu. Một người bạn tham dự buổi

hội thảo biết vợ của Sheldrake, vì vậy tôi được họ mời đến nhà ở London.

Tôi đã rất vui khi biết rằng ông đã biết các nghiên cứu về tinh thể nước của tôi; ông nói: “Ít nhất mỗi tuần tôi đều nhận một bức thư từ một người nào đó kể với tôi về ông!” Tôi đã hỏi tiến sĩ Sheldrake rất nhiều và ông cũng vô cùng quan tâm đến công việc của tôi.

Ông chia sẻ với tôi những điều sau:

Tôi đã nghiên cứu về các sinh vật sống và hành vi của chúng nhưng chưa nghiên cứu về nước, vì vậy tôi không thân thuộc với nước lắm. Tuy nhiên, có khả năng trong tương lai sẽ có những mối liên kết giữa những nghiên cứu của tôi và những nghiên cứu về các tinh thể nước của ông.

Lĩnh vực mà tôi quan tâm nhất chính là hiệu quả của sự quan sát có được trên đối tượng quan sát. Có nhiều người biết được khi ai đó đang nhìn họ từ phía sau. Tôi muốn tiến hành nghiên cứu để cố gắng thể hiện điều này theo phương pháp thống kê.

Tôi đang phân vân rằng nếu chúng tôi không thể sử dụng nước trong thí nghiệm thì có một rủi ro là các tài liệu dùng trong nghiên cứu này sẽ mang tính chủ quan. Tôi đang cố gắng chụp ảnh tinh thể nước và xem nước thay đổi ra sao trong những điều kiện khác nhau, chẳng hạn như khi nước bị bỏ mặc, khi nước được quan sát bởi những người đặc biệt thông minh, những người bình thường và những người vô cùng xấu.

Điều này nghe khá giống với thí nghiệm trong đó cơm trong lọ bị bỏ mặc thiu nát nhanh hơn so với cơm được tiếp xúc với từ “Cảm ơn” và “Đồ ngốc”. Khi tôi nói với ông về thí nghiệm này,

ông quan tâm nhiều hơn và ông đề xuất rằng nếu tôi chỉ kiểm tra hiệu quả của ánh nhìn vào nước, sẽ dễ dàng có kết quả hơn là sử dụng com bao gồm quá trình phát triển phức tạp của vi khuẩn.

Hiện tại, tiến sĩ Sheldrake đang quan tâm đến hiện tượng thần giao cách cảm. Ông đã tiến hành một thí nghiệm để tìm hiểu về phản ứng của những con chó khi chủ của chúng đang trên đường về nhà. Sử dụng thiết bị video để thực hiện quan sát, ông có thể kiểm chứng hiện tượng này trong hơn 200 trường hợp.

Tôi muốn truyền lại cho bạn một thông điệp mà tôi nhận được từ tiến sĩ Sheldrake:

Chúng ta có thể tồn tại được là bởi sự vận động của những năng lượng vô hình. Vì vậy, tôi hi vọng, chúng ta luôn ý thức được điều này và chú ý đến những người xung quanh, những điều đang diễn ra quanh ta. Đây là điều cực kỳ quan trọng. Bởi hành động quan sát một cái gì đó có ảnh hưởng trực tiếp đến đối tượng được quan sát. Dường như ai cũng ý thức được điều này nhưng lại không thực hiện. Trong gia đình, cha mẹ cần quan tâm đến con cái. Đây chính là hiện tượng đó.

Tập trung sự chú ý của bạn vào bất kỳ điều gì – là một cách thể hiện tình yêu thương. Tiến sĩ Sheldrake là người tiên phong trong việc nghiên cứu về tác động của ý thức lên chủ thể, nên những lời khuyên của ông có ý nghĩa đặc biệt.

Nếu chúng ta gộp những bài học mà nước dạy chúng ta với những lý thuyết được tiến sĩ Sheldrake đề xuất, chúng ta sẽ tiến rất xa trên con đường tìm hiểu những điều kỳ bí của thế giới. Mỗi người trong chúng ta đều có khả năng kỳ diệu để thay đổi thế giới. Tất cả chúng ta đều được ban tặng quyền năng sáng tạo

của Chúa trời. Nếu sử dụng tối đa năng lượng của mình, chúng ta sẽ có khả năng thay đổi thế giới chỉ trong một khoảnh khắc.

Với những người hay đau khổ và lo lắng, những quan điểm này sẽ khiến bạn thoải mái hơn nhiều. Bạn – vâng, chính là bạn – có khả năng thay đổi thế giới!

Mọi vật trên thế giới đều được liên kết với nhau. Bất kể điều gì bạn đang làm cũng có thể đã được ai đó hoàn thành tại cùng thời điểm. Vậy chúng ta nên quan tâm đến việc tạo ra loại trường hình thái nào? Chúng ta sẽ tạo ra những trường đau đớn và xấu xa hay chúng ta sẽ tạo ra một thế giới tràn đầy tình yêu và lòng biết ơn?

Bất kỳ lúc nào bạn ngồi trước nước để gửi đi thông điệp về tình yêu và lòng biết ơn, ở một nơi nào đó trên thế giới, một người nào đó sẽ được lấp đầy bằng lòng biết ơn và thương yêu. Bạn không cần phải đi tới bất kỳ đâu. Nước ở ngay trước mặt bạn được liên kết với nước ở khắp nơi trên toàn thế giới.

Nước mà bạn quan sát sẽ cộng hưởng với nước ở khắp nơi và thông điệp của bạn về tình yêu thương sẽ đến với tâm hồn của tất cả mọi người trên thế giới.

Chúng ta có thể bao phủ trái đất bằng tình yêu và lòng biết ơn. Đây sẽ là trường hình thái rực rỡ làm thay đổi toàn thế giới. Điều này không phụ thuộc vào thời gian và không gian; bây giờ, ngay tại đây, những điều tuyệt vời và kỳ diệu có thể xảy ra.

CHƯƠNG NĂM

Một nụ cười lấp đầy thế giới

Với mong muốn có nhiều người hơn nữa biết được những bí ẩn tuyệt vời của vũ trụ thông qua các tinh thể nước, tôi xuất bản bộ sưu tập những bức ảnh chụp các tinh thể nước tại Nhật, nhưng tôi lại nhận được sự phản hồi tốt hơn từ châu Âu. Dường như hiệu ứng lan truyền trong tâm hồn mọi người đã có kết quả, nhưng sự lan truyền ấy quá nhanh so với tưởng tượng của tôi.

Tại sao bộ sưu tập ảnh tinh thể nước lại nhận được sự quan tâm của rất nhiều người ở nhiều quốc gia khác nhau? Tôi nghĩ rằng khi một người nhìn những bức ảnh tinh thể nước, nước trong cơ thể người đó có sự biến đổi về chất. Nước gửi thông điệp cho toàn thế giới: Thế giới đã được kết nối với nhau bởi tình yêu và lòng biết ơn.

Tình yêu và lòng biết ơn là những nguyên tắc cơ bản của tự nhiên. Cuối mỗi cuộc hành trình dài xuyên qua vũ trụ, nước đến với trái đất cùng tình yêu và lòng biết ơn sâu thẳm. Tình yêu và lòng biết ơn hình thành nên ý niệm mơ hồ đầu tiên của sự sống, tiếp đó cung cấp những dưỡng chất cần thiết cho sự phát triển.

Thông điệp của nước chính là tình yêu và lòng biết ơn. Hãy xem lại những bức ảnh tinh thể nước trong cuốn sách này. Những bức ảnh phản ánh thế giới tươi đẹp của chúng ta. Những bức ảnh cho thấy sự thay đổi bên trong nước là kết quả của việc nước tiếp xúc với những hình ảnh và âm thanh từ khắp nơi trên thế giới và có thêm sự so sánh giữa nước máy và nước tự nhiên.

Như đã đề cập đến ở chương đầu tiên, thế giới lần đầu tiên biết đến công việc của tôi trước tiên là qua bộ sưu tập những bức ảnh tinh thể nước. Điều này có được là nhờ sự nỗ lực của Shizuko

Ouwehand, một phụ nữ Nhật Bản quốc tịch Hà Lan, hiện giờ đang làm thông dịch viên giúp tôi.

Chưa đầy một tháng sau khi bộ sưu tập các bức ảnh được xuất bản lần đầu tiên tại Nhật Bản, Shizuko đã đến thăm văn phòng của tôi và tôi đã cho cô xem bản sao của cuốn sách.

Khi nhìn những bức ảnh, cô rất ấn tượng với chúng. Ngay lúc đó, cô đã mua 77 cuốn và gửi tặng cho bạn bè, người thân ở Hà Lan, Thụy Sĩ, Đức, Hoa Kỳ, Úc và nhiều nước khác.

Không lâu sau khi gửi tặng những cuốn sách, cô bắt đầu nhận được một loạt những phản hồi. Các tinh thể đúng là những gì nhiều người đang tìm kiếm – đó là một giai đoạn vất vả nhưng vui sướng khi chúng tôi nhận được vô số các yêu cầu, ý kiến. Sau đó, Shizuko mời tôi đến thuyết trình tại một buổi hội thảo nhỏ mà cô tổ chức ở Zurich, Thụy Sĩ, mang tên “Tìm kiếm những bảo thạch của con người.”

Một tuần sau sự kiện này, có một buổi gặp gỡ thường niên; với sự hỗ trợ của Shizuko, tôi đã có cơ hội được thuyết trình trước nhiều phóng viên và trả lời phỏng vấn cho một số tạp chí. Kết quả là công việc của tôi càng ngày càng được nhiều người quan tâm hơn.

Một trong những người đứng sau sự kiện lớn này là Manuela Kihm – một người cũng bị mê hoặc bởi những bức ảnh tinh thể sau khi xem bộ sưu tập ảnh của tôi. Cô đã gửi cho tôi một tin nhắn như sau:

Tôi có hai con và tôi biết rằng có sự khác biệt hoàn toàn về hiệu quả giữa việc bạn trò chuyện với con bằng tình yêu thương và việc bạn chỉ yêu cầu chúng. Đó là sự khác biệt giữa “Hãy làm

nào” và “Làm đi”. Tôi cũng biết rõ rằng điều này được cảm nhận qua từng tế bào của mỗi chúng ta.

Trong cuộc sống hàng ngày, tinh thể nước dạy ta nhiều điều vô cùng quan trọng. Hàng ngày chúng ta bị bao bọc trong từ trường. Chúng ta thấy không thể sống mà thiếu máy vi tính. Nhưng chúng ta cũng có thể thấy rõ rằng có một sự khác biệt rất lớn giữa việc không nhận thức được nguy cơ của từ trường và nhận thức được rồi sử dụng cẩn thận. Tôi đã rất ấn tượng.

Sau khi nhìn thấy những bức ảnh, Manuela mời tôi trình bày trong hội thảo mà cô đứng ra tổ chức. Đầu tiên, cô nói chuyện với cơ quan môi trường của một thị trấn nhỏ có tên là Sanglant về một bài thuyết trình có chủ đề về nước và môi trường, nhưng họ nói rằng họ không thể giúp bởi vì chủ đề quá nhạy cảm. Sau đó, cô quay sang những người cởi mở hơn với các vấn đề tâm linh và tập hợp những nhóm người có mong muốn khám phá những điều mà mắt thường không thể thấy. Tất cả những người được nghe về các tinh thể nước đã được truyền cảm hứng và hoàn toàn ấn tượng với chúng.

Nhờ những nỗ lực của Manuela mà trong một tuần tôi đã trình bày ở ba thành phố của Thụy Sĩ, đến khi trở về Nhật Bản tôi nhận ra rằng có rất nhiều người muốn tìm hiểu sâu hơn về công việc của tôi.

Từ lời mời đầu tiên của Manuela kéo theo rất nhiều những lời mời khác và ở bất kỳ đâu tôi nói về tinh thể nước, tôi cũng nhận được những phản ứng thật tuyệt vời. Tôi đã có cơ hội nhiều lần đến châu Âu để thuyết trình tại những hội trường đầy ắp người, cả những người bình thường và các chuyên gia quan tâm đến nước.

Thông tin về công việc của tôi lan từ châu Âu sang đến Mỹ – nơi tôi được mời đến nói chuyện tại Harvard và một trường học ở ngoại ô Boston, với sự tham gia của những đứa trẻ ngoài lề xã hội Mỹ đã ít nhiều liên quan đến súng, ma túy và bạo lực. Có thể chính điều đó đã giúp các học sinh này tiếp nhận những thông tin về các tinh thể nước tốt hơn. Tôi chắc chắn các em đã hiểu được rằng nói những lời không tốt sẽ gây tổn thương cho nước cũng như cho những người khác. Tôi tưởng tượng chúng sẽ quay về nhà với nụ cười trên môi và nói với cha mẹ rằng không nên nói những điều như “Làm bài về nhà của mày đi!” hay “Dọn phòng của mày đi!”

Nhưng đây chỉ là một khía cạnh nữa của hiện tượng cộng hưởng. Khi những người có tâm hồn mỏng manh bị tổn thương tìm hiểu những tinh thể nước, hơn bao giờ hết, thông điệp của nước sẽ lan ra nhanh chóng trên toàn thế giới.

Có lẽ chúng ta cũng có thể nói rằng đây là kết quả của việc con người tìm kiếm câu trả lời trong những thời điểm khó khăn. Tôi không nghi ngờ việc những tinh thể nước sẽ trở thành tiêu điểm chung cho tất cả mọi người trên toàn thế giới – những người luôn cố gắng giải mã sự hỗn loạn.

Những chuyến đi của tôi tới Đức, Thụy Sĩ, Hà Lan, Anh, Pháp, Ý, Canada, và Mỹ đã cho tôi cơ hội gặp gỡ, trao đổi thư từ với rất nhiều người trên toàn thế giới, những người cũng đang tiến hành nghiên cứu về nước. Có lẽ bởi nước rất bí ẩn, nên các phương pháp tiếp cận luôn đa dạng và độc đáo.

Trước kia tôi thường tự hỏi ở châu Âu và các nước khác liệu mọi người có quan tâm nhiều đến nước không, nhưng bây giờ tôi biết rằng các nước khác quan tâm đến nước nhiều hơn ở

Nhật. Tôi nhớ rằng đã nghe chuyện về một nhóm người Nhật đến thăm hồ Zurich. Hồ nước rất đẹp và một người trong nhóm tham quan đã hỏi hướng dẫn viên du lịch Thụy Sĩ: “Tại sao không có rác thải nào ở quanh đây?” Người hướng dẫn – đang khẳng định rằng nước hồ sạch – không biết phải trả lời thế nào, thay vào đó quay ra hỏi lại du khách người Nhật: “Tại sao ngài lại hỏi vậy?”

Đến bất kỳ đâu, tôi đều trình bày những bức ảnh tinh thể nước, sau đó tôi chỉ cho mọi người thấy những tinh thể được hình thành từ chính nước tại địa phương của họ. Khi nghe những thông điệp của tôi và nhìn các trang trình chiếu, người châu Âu đã rất ngạc nhiên và ấn tượng. Điều đó cho thấy họ có ý thức rất cao về nước.

Tuy nhiên, nghiên cứu của tôi bị hạn chế khi tôi tạo ra các tinh thể ở Nhật, và vì thế nhiều người yêu cầu tôi mở một cơ sở nghiên cứu tại châu Âu. Để đáp lại, tôi bắt đầu nói về một khái niệm đã xuất hiện trong đầu tôi trong một thời gian dài.

Ý tưởng này rất lớn và độc đáo – tôi muốn tạo ra một cơ sở nghiên cứu có hình dáng của một tinh thể nước hình lục giác. Các phòng thí nghiệm nghiên cứu các tinh thể nước sẽ đặt ở vị trí trung tâm. Sáu phòng thí nghiệm khác sẽ đặt xung quanh trung tâm để nghiên cứu các đối tượng và lĩnh vực khoa học khác: vật lý và toán học, sinh học và y học, thiên văn và hải dương học, triết học và tôn giáo, hóa học và kỹ thuật. Mỗi phòng thí nghiệm sẽ tập trung vào 18 lĩnh vực nghiên cứu, tổng cộng sẽ có 108 lĩnh vực.

Tôi suy nghĩ về điều này khá lâu và trong tôi có một thôi thúc khiến tôi bắt đầu suy nghĩ về lý do tại sao môi trường trái đất ở

trong tình trạng tồi tệ như vậy, tại sao con người lại làm lẫn như vậy, tại sao nền văn minh của chúng ta lại thành ra như thế. Câu nhắc những câu hỏi bên trên dẫn tôi đến kết luận rằng đó chính là kết quả hỗn hợp của nhiều yếu tố, đầu tiên là sự kiêu ngạo và tham nhũng trong cộng đồng khoa học, thứ hai, những nhà cầm quyền có ý thức cho phép và khuyến khích hình thành một xã hội như vậy.

Tất nhiên, có những nhà khoa học có ý chí riêng và làm việc theo ý thức của riêng mình. Tuy nhiên, khi xem xét điều kiện xã hội, chúng ta nhận ra rằng có rất ít người đã thực sự tiến hành các hoạt động với ý thức duy trì loài người và làm sạch hành tinh mà chúng ta đang chiếm giữ.

Điều này không thể mô tả, ví dụ như, những nhà khoa học chịu sự chi phối và được những người có chức trách ở Nhật yêu cầu rằng phải khử trùng nước bằng clo, khiến nước bị ô nhiễm khắp nơi.

Tất nhiên, các nhà khoa học không phải là những người duy nhất phải chịu trách nhiệm về vấn đề này. Nền tảng của xã hội đã trở nên quá yếu, không cho phép một số ít nhà khoa học có thể thay đổi phương hướng tồi tệ mà chúng ta đã tiến đến.

Chúng ta có thể thay đổi hướng đi bằng cách nào, và làm sao để cải thiện tình trạng đáng thất vọng tồn tại trong cộng đồng khoa học? Tôi nghĩ rằng chúng ta phải bắt đầu bằng việc thay đổi những hệ thống và môi trường liên quan tới cộng đồng khoa học.

Trong phòng thí nghiệm mà tôi hình dung trong tâm trí, cộng đồng dân địa phương sẽ cùng hỗ trợ các nhà khoa học, những

người sẽ tập trung vào lĩnh vực nghiên cứu của họ và cùng tương tác với các nhà khoa học của những lĩnh vực khác, mang đến cho họ một góc nhìn rộng lớn, từ đó cấu thành hướng nghiên cứu của họ. Cộng đồng cũng sẽ giúp đảm bảo nguồn tài chính cần thiết và các vấn đề mà những nhà nghiên cứu đơn lẻ không có khả năng có được. Tôi hi vọng kết quả sẽ là những khám phá tiên bộ, đóng góp hữu ích cho tương lai của trái đất và nhân loại.

Tôi tưởng tượng ra cảnh các nhà khoa học sẽ tập trung tại quán café trung tâm để thảo luận vào buổi sáng và các bữa trưa, đến buổi tối họ sẽ công bố kết quả các nghiên cứu của mình.

Tất nhiên, có rất nhiều trở ngại lớn để có thể biến giấc mơ này thành hiện thực, nhưng hiện giờ tôi cảm thấy mình đã được thực hiện được bước đi đầu tiên.

Không phụ thuộc vào ý định của bạn thế nào, việc nói ra những ý định đó là một bước quan trọng. Tôi có thể nói điều này với sự tự tin có được từ kinh nghiệm kinh doanh nhiều năm. Từ khi còn là một đứa trẻ, tôi thường nói với mọi người về những điều tôi nghĩ và những điều tôi muốn làm. Hành động nói lên điều mình mong muốn chính là một cách để thu năng lượng về phía bạn. Đặc biệt khi bạn nói điều gì đó cho người khác, năng lượng sẽ tuôn chảy theo sự điều khiển của bạn và giúp bạn đạt được mục tiêu của mình.

Nếu bạn nói lên ý định của mình, việc thực hiện các ý tưởng đó sẽ đi theo sau. Tất nhiên, tôi không đề xuất việc bạn đưa ra những bản trình bày vô trách nhiệm – rất quan trọng khi nói về những cảm nhận thực tế bên trong bạn. Lời nói cũng chính là lời hứa của bạn, vì vậy khi nói điều gì đó, bạn phải xác định rõ

quyết tâm của bản thân. Nói lên ý định của bạn sẽ giúp bạn có được sự hỗ trợ từ người khác.

Những ngôn từ có tần số rung động riêng và chúng ta đã thực sự thấy ngôn từ có năng lượng ảnh hưởng đến vũ trụ thế nào. Những từ ngữ bạn nói có một sức mạnh riêng và ảnh hưởng đến toàn bộ thế giới. Thậm chí chúng ta có thể nói rằng những ngôn từ chỉ bảo chúng ta về bản chất là những lời của Đấng Tạo Hóa.

Tôi biết một người đàn ông đã chứng minh được sức mạnh và lợi ích của ngôn từ bằng cách sử dụng cơ thể của chính mình. Đó chính là Nobuo Shioya – người thầy đáng kính của tôi. Ông thọ 101 tuổi, lưng vẫn thẳng và ông luôn xuất hiện rất khỏe mạnh trước mặt mọi người. Thậm chí hiện giờ, ông vẫn đứng một hay hai tiếng để giảng bài. Ông cũng tập đánh golf hàng ngày và ông đi học mỗi tuần một lần. Khả năng duy trì sức khỏe của ông thật kỳ diệu.

Thầy Shioya nói rằng bí quyết gìn giữ sức khỏe của ông là phương pháp thở độc đáo. Phương pháp này liên quan đến việc hít sâu cho đến khi không khí tràn đầy trong phổi, cung cấp oxy cho toàn bộ cơ thể, trong khi đó suy nghĩ về năng lượng của vũ trụ tập trung quanh ông và tiếp thêm năng lượng sống cho ông. Phương pháp này cũng chỉ cho chúng ta thấy sức mạnh của sự quyết tâm. Thầy Shioya khuyến cáo rằng vào cuối bài tập hít thở, bạn hãy nói những câu khẳng định sau: “Sức mạnh vô hạn của vũ trụ sẽ được tập trung và mang lại hòa bình thật sự cho trái đất.” Tuyên bố này giống như một lời cầu nguyện, nhưng điều quan trọng chính là quyết tâm mạnh mẽ của ông thể hiện bởi từ sẽ.

Theo thầy Shioya, có những hạt ma tính không thể quan sát được bằng các phương tiện khoa học hiện tại bởi chúng tồn tại trên ranh giới giữa chiều thứ ba và thứ tư của không gian. Những lời nói quyết tâm có quyền lực mạnh mẽ để tập hợp những hạt ma tính này, khiến chúng thực hiện nhiều việc trong thế giới không gian ba chiều.

Tháng Chín năm 1999, tôi có cơ hội cảm nhận trực tiếp sức mạnh của ngôn từ như đã được chứng kiến từ thầy Shioya. Hôm đó, khoảng 350 người tập trung tại bờ hồ Biwa – hồ rộng nhất Nhật Bản. Tôi cùng nhóm người đó cùng nỗ lực làm sạch nước hồ Biwa. Nhật Bản có một câu tục ngữ rằng khi nước trong hồ Biwa trong sạch, nước ở toàn Nhật Bản sẽ trong sạch. Một mục đích nữa của buổi tập hợp này là để cầu nguyện cho hòa bình trên toàn thế giới khi chúng ta bước vào thiên niên kỷ mới.

Dưới sự hướng dẫn của thầy Shioya, lúc đó đã 97 tuổi, một đám đông lớn tập hợp sức mạnh trong một lời khẳng định cho hòa bình của thế giới đã liên kết trái tim và giọng nói của tất cả mọi người lại với nhau. Toàn khu vực quanh hồ có thể nghe được những lời kinh của chúng tôi và có một cảm giác kỳ lạ làm chúng tôi như nổi gai ốc.

Chỉ một tháng sau khi sự kiện này diễn ra, một điều lạ đã xảy ra tại hồ Biwa. Hiện tượng tảo thối diễn ra hàng năm đã không xuất hiện trong năm đó.

Nếu bạn không hiểu về nguyên tắc tinh thần của ngôn từ, điều này sẽ thật kỳ lạ, nhưng chúng ta đã biết rằng tinh thần của ngôn từ có sức mạnh thay đổi tất cả sự vật hiện hữu và thay đổi thế giới gần như ngay lập tức. Tôi không nghi ngờ việc những linh ngôn thể hiện qua lời nguyện cầu dành cho hòa bình của thế giới

chỉ có tác dụng làm sạch nước hồ trong chốc lát. Một điểm quan trọng khác là 350 người đã tập trung lại và cầu nguyện cùng nhau. Sự kết hợp ý chí của rất nhiều người tạo nên lực thay đổi vũ trụ.

Thỉnh thoảng tôi sử dụng lý thuyết tương đối hẹp của Einstein ($E=MC^2$) để giải thích nguyên tắc này. Công thức này có một ý nghĩa quan trọng. Theo hiểu biết chung $E=MC^2$ nghĩa là “năng lượng bằng khối lượng nhân với bình phương tốc độ ánh sáng”. Tuy nhiên, chúng ta cũng có thể giải thích C là ý thức thay vì tốc độ của ánh sáng. Trong đó M biểu thị khối lượng, chúng ta có thể giải thích là số lượng người tập trung tư tưởng.

Những lời giải thích này được Giáo sư Hoàng Văn Đức – một học giả Việt Nam – nói với tôi. Hơn mười năm trước, khi tôi mời ông tham gia một hội thảo tại Nhật, ông đề cập đến trong một buổi nói chuyện bình thường rằng “C” trong công thức $E=MC^2$ ngầm chỉ ý thức chứ không phải tốc độ ánh sáng. Tôi rất ấn tượng với quan điểm này; sau đó, khi tôi nghĩ về rung động và cách con người nên sống, tôi bất chợt nhớ lại những từ này.

Gần một thế kỷ đã trôi qua kể từ khi Einstein công bố công thức này cho toàn thế giới. Chẳng có cách nào để biết được chính Einstein có xem xét đến khả năng C biểu thị cho ý thức hay không, nhưng khi tất cả mọi vật trong vũ trụ là tương đối, bạn không thể nói rằng cách hiểu công thức theo cách mới này là một sai lầm.

Mọi người nói rằng con người mới sử dụng được gần 30% khả năng, nhưng nếu chúng ta có thể tăng khả năng của chính mình lên dù chỉ 1%, sau đó với số lượng như vậy, theo đúng như công

thức, bình phương lên, sẽ tăng gấp đôi lượng năng lượng. Nếu tất cả mọi người trên toàn thế giới nâng cao ý thức của họ lên cùng một thời điểm, sự khác biệt về năng lượng sẽ là vô cùng lớn.

Nếu chúng ta lấp đầy cuộc sống của chính mình bằng tình yêu và lòng biết ơn với vạn vật, ý thức này sẽ trở thành một sức mạnh tuyệt vời lan rộng khắp thế giới. Và đây cũng chính là điều những tinh thể nước đang cố gắng nói với chúng ta.

Tôi đã được nghe kể về việc những suy nghĩ và lời cầu nguyện khẩn thiết của một nhóm người đã làm sạch nước trong hồ như thế nào, nhưng nếu những người đó được thấy những tấm ảnh tinh thể, chắc họ sẽ không mấy ngạc nhiên khi thấy suy nghĩ của chúng ta có khả năng thay đổi nước. Vài năm trước, tôi có mong muốn tiến bước trong việc thiết lập những nền tảng khoa học cho lý thuyết của tôi, nhưng tôi không hoàn toàn chắc chắn cách thức thực hiện điều này. Tôi đã tìm thấy gợi ý cho những tìm kiếm của mình khi một ngày kia tôi mở một tờ báo ra. Tiêu đề bài báo nói về khả năng sử dụng siêu âm để phân hủy chất độc dioxin trong nước đã thu hút tôi. Bài báo đăng tin về sự phát triển của công nghệ cho nước tiếp xúc với sóng siêu âm ở tần số 1.100kHz, tạo thành những bóng khí siêu nhỏ phân hủy chất độc dioxin và những chất độc chết người khác khi chúng nổ.

Khi đọc bài viết này, tôi không khỏi phấn khích. Tôi biết rằng cuối cùng mình đã tìm ra cách thức để phân tích năng lượng tinh thần của ngôn từ. Khi 350 người tập trung bên bờ hồ Biwa để đọc kinh và cầu nguyện cho hòa bình thế giới, có thể họ cũng tạo ra một sóng siêu âm có tần số 2.000kHz. Sóng siêu âm nằm trong dải sóng mà tai người không nghe được, vì vậy họ không tạo ra sóng siêu âm bằng tiếng nói. Tuy nhiên, điều này là có

thể, dựa trên những nguyên tắc cộng hưởng của sự điều chỉnh những thanh âm trong các quãng tám khác nhau, đây là điều kiện phù hợp để tạo thành sóng siêu âm.

Phải nói rằng sức mạnh tinh thần của ngôn từ thực sự tuyệt vời, nhưng nếu chúng ta kết hợp công nghệ siêu âm để lọc nước với công nghệ rung nước, ảnh hưởng tới nước sẽ lớn hơn nhiều.

Ví dụ, sau khi nước bị ô nhiễm bởi hóa chất công nghiệp được làm sạch bằng siêu âm, sau đó được điều trị lần hai với rung động. Khi nước ô nhiễm được tiếp xúc với tần số siêu âm 1.100kHz, những hóa chất bị phân hủy khi các bong bóng khí vỡ; mặc dù độc tố đã bị phân hủy, nhưng chúng vẫn tồn tại trong nước. Để giải thoát nước khỏi những độc tố này, cần phải cho nước tiếp xúc với những thông tin có tần số rung động ngược chiều.

Chỉ sử dụng một trong hai phương pháp có lẽ là không đủ, nhưng khi gộp chúng lại, chúng ta có thể hoàn toàn giải thoát nước khỏi bất kỳ chất gây ô nhiễm độc hại nào. Và cũng có thể sử dụng công nghệ gộp này để loại bỏ những chất có hại trong cơ thể chúng ta.

Tương lai của việc nghiên cứu các tinh thể nước là gì? Để trả lời cho câu hỏi này, chúng ta cần nghĩ thêm về lĩnh vực nghiên cứu này sẽ nhận được bao nhiêu chứng nhận khoa học. Khi tôi trình diễn những bức ảnh trong các bài giảng của mình ở nước ngoài, tôi đã nhận được rất nhiều câu hỏi. Ví dụ: Có khác biệt gì trong cấu trúc tinh thể khi cho nước tiếp xúc với âm thanh kỹ thuật số và âm thanh tương tự? Nghe nhạc sóng thì thế nào? Để trả lời những câu hỏi này, tôi cần tiếp tục nghiên cứu và tiến hành thêm nhiều thử nghiệm trong những hoàn cảnh khác nhau.

Một vấn đề quan trọng khác là kiểm tra lặp. Rất nhiều lần chúng tôi thấy rằng cấu trúc tinh thể phụ thuộc vào ý thức của người quan sát. Khi mẫu nước được đặt vào các đĩa Petri – chúng tôi thường làm 50 mẫu – những tinh thể hình thành đều khác biệt, phụ thuộc vào cách mà nước được xử lý và suy nghĩ của nhà nghiên cứu. Và tình trạng của 50 mẫu nước thay đổi từng khoảnh khắc.

Với mỗi 50 đĩa, chúng tôi lập đồ thị hiển thị số lượng tinh thể trong mỗi đĩa được coi là đẹp, có hình lục giác, không hoàn thiện, và tiếp đó với mỗi mẫu, chúng tôi thiết lập một hệ số, đánh trị số cho từng tinh thể. Việc này đã cung cấp cho chúng tôi bức tranh rõ ràng về các đặc tính của tinh thể trên mỗi mẫu thử riêng biệt, sau đó chúng tôi phân loại các mẫu theo danh mục như đẹp, lục giác... Chúng tôi chọn một tinh thể biểu đạt tốt nhất những đặc điểm của mẫu thử để chụp ảnh.

Tinh thể nước thay đổi tùy thuộc vào suy nghĩ và thậm chí là sức khỏe của các quan sát viên. Để giải thích cho điều này, chúng tôi có vài nhà nghiên cứu có kinh nghiệm quan sát các mẫu thử. Mục đích nghiên cứu của chúng tôi là sử dụng những phương pháp này nhằm phát hiện ra những thông điệp được ẩn chứa trong vị sứ giả tinh khiết nhất.

Có lẽ lĩnh vực mà việc nghiên cứu các tinh thể nước mang lại nhiều lợi ích nhất chính là dự báo động đất. Mọi người đều tin rằng nước có khả năng phát hiện một trận động đất sắp xảy ra nhanh hơn các chất khác.

Tôi hình dung đến một thời điểm nào đó, những mẫu nước sẽ được lấy từ nguồn nước ngầm và bằng việc quan sát sự thay đổi trong cấu trúc tinh thể, chúng ta sẽ phát hiện thấy những thay

đôi trong lớp vỏ trái đất. Khi một trận động đất xảy ra, chúng ta có thể so sánh những bức ảnh tinh thể được hình thành từ nước được lấy từ trước và sau trận động đất. Với việc tích lũy dữ liệu của các tinh thể liên quan đến các trận động đất, chúng ta có khả năng tìm được điểm tương đồng, từ đó sử dụng thông tin này để dự đoán các trận động đất trong tương lai.

Sau khi mất ông bà ngoại và một người dì trong trận động đất khủng khiếp năm 1923, sau khi tận mắt chứng kiến trận động đất ở Kobe năm 1995 gây ra những tổn thương và tàn phá ghê gớm thế nào, cá nhân tôi có thể nói rằng nếu sử dụng những tinh thể nước để dự báo động đất được thì đây sẽ là một đóng góp to lớn cho nhân loại.

Có lẽ này một ngày nào đó, phương thức này sẽ được áp dụng để dự đoán các dạng thức thảm họa khác nhau như bão, lũ lụt, dịch bệnh và thậm chí là kế hoạch tấn công bí mật của một quốc gia thù địch.

Chúng tôi đang tìm kiếm những vật liệu siêu dẫn nhiệt có hiệu quả gấp 20 lần vật liệu dẫn nhiệt thông thường, có thể làm nước đóng băng ở nhiệt độ phòng, nếu thế chúng tôi sẽ không cần phải chụp ảnh trong những căn phòng đặc biệt có nhiệt độ -5°C (23°F) nữa. Các nhà nghiên cứu đang phát triển thiết bị dựa trên công nghệ này, cho phép mọi người chụp ảnh những tinh thể hầu như ở bất kỳ đâu.

Công nghệ tinh thể nước có lẽ sẽ được chia sẻ cho toàn bộ nhân loại trong tương lai. Tuy nhiên, điều này cũng có thể là một con dao hai lưỡi. Nếu được sử dụng một cách đúng đắn, nước có khả năng mang lại những vinh quang và hạnh phúc vô hạn cho nhân

loại, nhưng công nghệ này cũng có thể bị sử dụng với mục đích vụ lợi, hay để gây hại.

Cơ thể của chúng ta chủ yếu là nước và sự sống sẽ không thể tiếp tục nếu không có nước. Nhưng chúng ta không thể quên rằng nước cũng có khả năng cuốn sạch nền văn minh nhân loại và là nhân tố hủy diệt. Tất cả những điều này đều phụ thuộc vào những gì diễn ra trong tâm hồn con người. Tâm hồn con người có khả năng mang lại hạnh phúc cho toàn thế giới, nhưng nó cũng có thể mang đến đón đau. Đây là một thực tế mà các tinh thể nước đã cho chúng ta thấy một cách rõ ràng.

Vậy chúng ta có thể tìm kiếm con đường của cuộc đời mình bằng cách nào? Tôi đã liên tục nhấn mạnh tầm quan trọng của tình yêu và lòng biết ơn. Lòng biết ơn là cội nguồn của một trái tim tràn đầy yêu thương. Tình yêu thương sẽ dẫn lối cho cảm xúc biết ơn đi đúng hướng. Như những tinh thể nước đã chỉ dẫn cho chúng ta, lòng biết ơn và tình yêu có thể lan rộng trên toàn thế giới.

Tất cả chúng ta đều có chung một nhiệm vụ quan trọng: làm cho nước sạch như ngày xưa, xây dựng một thế giới đơn giản và lành mạnh để sinh sống. Để hoàn thành sứ mệnh của mình, đầu tiên chúng ta phải chắc chắn một điều rằng trái tim của chính mình phải trong sạch và không bị ô nhiễm.

Qua nhiều thế kỷ, nhân loại đã liên tục làm hao mòn trái đất khiến trái đất ngày càng ô nhiễm – lịch sử này đã được nước ghi nhận lại. Bây giờ, nước bắt đầu nói với chúng ta. Thông qua các tinh thể nước, nước nói với chúng ta những điều chúng ta phải biết.

Ngay ngày hôm nay, chúng ta phải bắt đầu tự tạo cho mình một lịch sử mới. Nước sẽ lắng lẽ và cần trọng quan sát hướng đi của chúng ta – hướng đi mà ngay chính lúc này – và quan sát tất cả chúng ta.

Tôi chỉ mong bạn hãy lắng nghe và tiếp thu những gì nước nói – với tất cả nhân loại và với chính BẠN.

LỜI KẾT

Tôi hy vọng rằng chúng ta có thể tiếp tục khám phá sự kỳ diệu của nước và vũ trụ.

Khi lần đầu tiên được nghe thông tin nước vẫn tiếp tục đến trái đất của chúng ta từ những nơi xa xôi trong vũ trụ, tôi vô cùng kinh ngạc. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng nếu nước vẫn tiếp tục đến trái đất, trái đất sẽ sớm bị ngập thôi.

Từ thời cổ đại, loài người đã liên tục trở thành chủ thể bị tàn phá và hủy diệt bởi nước. Hầu hết các nền văn hóa trên thế giới đều có những câu chuyện về những trận đại hồng thủy, thậm chí có cả những bằng chứng khoa học về việc trái đất đã từng bị bao phủ hoàn toàn bởi nước. Chúng ta thực sự không thể không tin Noah và trận đại hồng thủy, những câu chuyện của nền văn minh Atlantis cùng sự biến mất của lục địa Mu xuống đáy biển.

Lịch sử luôn lặp lại chính nó, vì thế ngay cả bây giờ vẫn tồn tại nguy cơ nước sẽ đến từ không gian và một lần nữa bao phủ toàn bộ hành tinh của chúng ta. Sự kiện này có lẽ vẫn còn ở tương lai 1,000 hay 10,000 năm nữa, nhưng cũng không phải quá sớm khi

đưa ra những hành động để ngăn ngừa thảm họa này. Hiện nay chúng ta vẫn thường xuyên nghe được tin tức về lụt lội ở khắp nơi trên thế giới.

Nhưng cũng có lúc tôi đã suy nghĩ hoàn toàn khác. Tất cả mọi thứ tồn tại trong vũ trụ là song hành. Thế giới vi mô là một phiên bản chân thực của thế giới vĩ mô, và vũ trụ là một mạn đà la rất lớn (có nghĩa là “vòng tròn” trong tiếng Phạn). Lối suy nghĩ này dẫn chúng ta đến kết luận rằng mọi điều diễn ra trong vũ trụ cũng sẽ diễn ra trong chính cơ thể chúng ta.

Cơ thể chúng ta cần sự tuần hoàn của nước và chúng ta có thể kết luận rằng vũ trụ cũng cần nước để tồn tại. Nếu một lượng nước không lồ chỉ chảy theo một hướng, về phía trái đất, chu trình của nước trong vũ trụ cuối cùng sẽ đi đến bế tắc. Nước đến trái đất và sau đó lại trở về những vùng biên xa xôi của vũ trụ theo một chu trình bất tận nhiệm màu. Nước trên tinh cầu của chúng ta một ngày nào đó sẽ đặt chân lên cuộc hành trình tiến vào vũ trụ.

Nhưng việc nước vẫn tiếp tục đến trái đất có ý nghĩa gì với chúng ta? Có lẽ trái đất không phải điểm đến duy nhất của những khối nước. Trong khi có thể có nhiều những điểm dừng khác, nhưng không một hành tinh nào khác có những điều kiện phù hợp với yêu cầu trữ nước. Nếu chúng ta so sánh thái dương hệ với cơ thể con người, tôi ngờ rằng trái đất đóng vai trò như gan.

Mỗi ngày, gan của bạn lọc 200 lít nước và gửi nước tinh khiết đến các cơ quan khác trong cơ thể. Xem xét việc này, không khó để tưởng tượng rằng trái đất đóng vai trò quan trọng trong việc

thanh lọc nước tuần hoàn trong thái dương hệ, sau đó trả lại nước cho vũ trụ.

Vậy ai là người có trách nhiệm phải thanh tẩy lượng nước đã đến trái đất này? Đó là trách nhiệm của chúng ta, toàn bộ loài người. Bởi chính chúng ta là nước. Được sinh ra tại đây, tất cả chúng ta có trách nhiệm thanh tẩy nước trên trái đất.

Khi tôi suy nghĩ về hành trình dài và vi diệu mà nước đã trải qua trong vũ trụ, tôi thấy chính mình cũng đang suy nghĩ về những điều như nguồn gốc và tương lai của nhân loại. Nhưng nếu chúng ta cho rằng chúng ta là nước, thì đáp án cho rất nhiều điều bí ẩn trở nên rõ ràng. Nước chiếm 70% cơ thể chúng ta và không thể nghi ngờ rằng những thông tin trong nước có ảnh hưởng lớn đến việc hình thành nhân cách của chúng ta.

Tôi thường nghe những trường hợp tai nạn giao thông hay các tai nạn khác, trong khi nạn nhân được truyền máu, thường nhìn thấy những hình ảnh ở những nơi họ chưa từng đến, hoặc những ký ức họ chưa từng trải qua. Thỉnh thoảng việc truyền máu còn được biết là nguyên nhân gây ra sự thay đổi tính cách.

Điều này có thể do những sự kiện mà chúng ta trải qua suốt cuộc đời trở thành ký ức được nước ghi lại, nó được lưu giữ trong cơ thể của chúng ta và có lẽ nó được chúng ta gọi là linh hồn.

Hiện vẫn còn rất nhiều câu hỏi chưa có đáp án về linh hồn, tái sinh và sự tồn tại của chư thiên, nhưng tôi nghĩ rằng một ngày nào đó, những câu hỏi này sẽ được trả lời bằng phương pháp khoa học – sử dụng nước.

Linh hồn của chúng ta đến từ đâu? Chúng ta đã thấy có khả năng rằng nó đến từ ngoài vũ trụ xa xôi, được nước mang đến trái đất.

Vậy câu hỏi tiếp theo của chúng ta là chúng ta tích lũy gì cho linh hồn? Vì chính chúng ta là nước, một ngày nào đó tất cả những ký ức về trải nghiệm của chúng ta trên hành tinh này sẽ được phóng vào không gian. Và trách nhiệm của chúng ta là phải trở thành nước thanh khiết trên trái đất này trước khi điều đó xảy ra.

Để làm được điều này, đầu tiên và trước nhất là chúng ta phải sống một cuộc đời trọn vẹn. Ý thức của chúng ta sẽ thanh tẩy nước và thông qua nó, chúng ta gửi những thông điệp của vẻ đẹp và sức mạnh đến tất cả sự sống.

Sẽ thật tuyệt nếu chúng ta bao phủ thế giới trong những tinh thể nước đẹp nhất, đúng không?

Làm sao chúng ta có thể thực hiện được điều này? Câu trả lời là tình yêu và lòng biết ơn. Tôi muốn hỏi bạn để có một cách nhìn khác về vẻ đẹp của những tinh thể nước. Nếu tất cả mọi người trên thế giới có được tình yêu và lòng biết ơn, trái đất một lần nữa sẽ lấy lại được vẻ đẹp ban sơ của mình.

Chúng ta sống một cuộc đời ngắn ngủi trên hành tinh này, sau đó chúng ta bước vào một cuộc hành trình dài trong vũ trụ. Tôi không chắc là tiến trình này diễn ra theo cách nào, nhưng chúng ta cứ để điều này cho các quy luật vũ trụ quyết định. Tất nhiên, khi thực hiện hành trình này, chúng ta sẽ không có hình thể vật chất hiện tại mà thay vào đó là hình dạng của nước hay sương mù.

Khi tâm hồn tôi thực sự sẵn sàng cho cuộc hành trình tiến vào vũ trụ, tôi hoàn toàn có ý định mô tả nó cho tất cả mọi người và nói: “Chúng ta đã nhìn thấy vũ trụ! Lên đường tới sao Hỏa nào!”

[1] Đĩa Petri là một loại đĩa bằng thủy tinh hoặc chất dẻo dạng hình trụ có nắp đậy mà các nhà sinh vật học sử dụng để nuôi cấy tế bào hay những cây rêu nhỏ. Nó được đặt theo tên của nhà vi khuẩn học người Đức Julius Richard Petri vì ông là người phát minh ra loại đĩa này.

[2] Tháp Babel, trong Sách sáng chế, là một ngọn tháp to lớn được xây dựng ở thành phố Babylon.

[3] Quãng tám là thuật ngữ được sử dụng trong âm nhạc. Một quãng tám là một quãng âm giữa một âm cao với một âm cao khác có tần số bằng một nửa hay gấp đôi nó.

[4] Bonnie và Clyde là một bộ phim hình sự Mỹ, sản xuất năm 1967, xoay quanh câu chuyện về Bonnie Parker và Clyde Barrow – một băng cướp huyền thoại.

[5] Bệnh Alzheimer (AD, SDAT) là bệnh mất trí nhớ phổ biến nhất.